

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ DU LỊCH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 378/SDL-QLLH

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 3 năm 2019

V/v phổ biến bài thuyết minh
giới thiệu điểm đến du lịch
thành phố Đà Nẵng

Kính gửi:

- Hội Lữ hành;
- Chi hội Hướng dẫn viên du lịch Đà Nẵng;
- CLB Lữ hành khai thác thị trường khách Hàn Quốc;
- CLB Lữ hành khai thác thị trường khách Hoa Ngữ;
- Các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành trên địa bàn TP.

Nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống bài thuyết minh giới thiệu điểm đến du lịch thành phố Đà Nẵng; Sở Du lịch đã hoàn thiện nội dung các bài thuyết minh và triển khai biên phiên dịch nội dung sang ngôn ngữ tiếng Trung Quốc và tiếng Hàn Quốc, cụ thể như sau:

1. Bài thuyết minh về danh thắng Ngũ Hành Sơn.
2. Bài thuyết minh về khu du lịch Bà Nà Hills.
3. Bài thuyết minh về các cây cầu bắc qua sông Hàn.

(Phụ lục đính kèm).

Vậy, Sở Du lịch đề nghị Hội Lữ hành, Chi hội Hướng dẫn viên du lịch Đà Nẵng, CLB lữ hành khai thác thị trường khách Hàn Quốc và Hoa Ngữ, các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành trên địa bàn thành phố biết, phổ biến và quán triệt nội dung cho các hướng dẫn viên tuân thủ và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP.Đà Nẵng (để b/c);
- Đ/c Đặng Việt Dũng- PCTTT UBND TP (để b/c);
- Đ/c Lê Trung Chinh – PCT UBND TP (để b/c);
- Hiệp hội Du lịch (để p/h);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, QLLH(X.Trang).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Bình



Phụ lục I

BẢO THUYẾT MINH VỀ DANH THẮNG NGŨ HÀNH SƠN

(Ban hành kèm theo Công văn số 378 /SDL-QLLH ngày 24/03/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ NGŨ HÀNH SƠN

1. Vị trí địa lý:

Khu du lịch thắng cảnh Ngũ Hành Sơn (gọi tắt là danh thắng Ngũ Hành Sơn) nằm ở phía đông nam thành phố Đà Nẵng, cách trung tâm thành phố khoảng 8 km. Phía Đông giáp biển Đông; Phía Tây giáp sông Cổ Cò; Phía Nam giáp khu dân cư phường Hòa Hải; Phía Bắc giáp khu dân cư phường Hòa Hải" có thể nói gọn hơn: "Phía Đông giáp Biển Đông; Phía Tây giáp sông Cổ Cò; Phía Nam và phía Bắc giáp khu dân cư phường Hòa Hải".

Khu danh thắng Ngũ Hành Sơn có vị trí địa lý hết sức thuận lợi: là điểm đến của du khách trên con đường di sản Miền Trung: Cố Đô Huế - Ngũ Hành Sơn - Phố cổ Hội An và Khu di tích đền tháp Mỹ Sơn, bên cạnh đó khu danh thắng còn có biển, có sông và núi rất thuận lợi cho việc khai thác và phát triển du lịch.

2. Không gian cấu trúc chùa chiền và hang động:

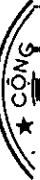
Ngũ Hành Sơn là quần thể gồm có 6 ngọn núi: Thủy Sơn, Kim Sơn, Hòa Sơn (gồm có Dương Hòa Sơn và Âm Hòa Sơn), Thổ Sơn, Mộc Sơn.

1. Hòn Thủy Sơn: nằm ở phía đông bắc là núi đẹp nhất, du khách thường đến ngoạn cảnh gọi là Chùa Non Nước, phong cảnh hữu tình có thể nói núi Thủy sơn nằm dài từ đông sang tây rộng 15 ha, có nhiều Chùa được xây cất lâu đời, có động Thạch nhũ, có hai chùa đẹp chùa Tam Thai và chùa Linh Ứng, đường lên núi làm bằng từng cấp lát đá, trên đỉnh 3 ngọn núi mang tên là „Tam Thai“ bởi vì nó giống như „Sao Tam Thai“ tức là 3 ngôi sao làm thành cái đuôi của chòm sao Đại Hùng Tinh. Hòn Thủy Sơn gồm có 09 hang động, 5 chùa-tháp, Vọng giang đài và Vọng hải đài.

Động:

- Động Huyền Không (Động Huyền Không trên bàn thờ có tượng Thiên-Y-A-na- Chúa Ngọc, ngày xưa người ta có tục lệ làm hai lễ đặc biệt được cử hành bằng đức tin là "cắt huyết gà đẻ thề" những việc tranh cãi thề thốt không nói dối, trước những đấng siêu hình chứng giám xác quyết lời thề sự thật tuyệt đối, vĩnh viễn không nuốt lời thề, người ta lấy dao cắt cổ con gà trống cồ nhỏ sạch lông và cái bát đựng huyết gà đẻ thề, nếu ai nói sai sẽ chết như con gà. Nhiều người đến chùa cầu xin Thiên ân "cầu tự" cho những đàn bà chưa có con. Sau đó họ vào động Huyền Không uống nước từ thạch nhũ, các tục lệ trên ngày nay không còn như xưa nữa)

- Động Âm Phủ (Âm Phủ huyết nằm ở phía nam Thủy sơn du khách vào thăm hang động này thấy thiếu ánh sáng mặt trời. Càng đi vào sâu càng tối tăm



12

hơn, nên có tên là Âm phủ có người nói rằng nếu đem những trái bưởi có đánh dấu bỏ vào đó mấy ngày sau sẽ thấy trôi ra biển có thể động này ăn thông ra biển. Bên phải chùa theo các phiến đá lót phụ bước lên Vọng Hải Đài nhìn cảnh quan từ trên cao xuống bãi cát vàng và biển khơi mênh mông, xa thẳm, nhìn về hướng đông nam là đảo Cù Lao Chàm, những đàn hải yến bay lượn dưới bầu trời trong xanh). Một nhà thơ đất Quảng là Phạm Hầu từng viết bài thơ *Vọng Hải đài* rất nổi tiếng trong Phong trào Thơ Mới ở Việt Nam giai đoạn 1932-1945. Vua Minh Mạng được xem là “kiến trúc sư trưởng” của *Khu danh thắng Ngũ Hành Sơn*: chính Vua Minh Mạng đã lập nên Vọng Hải đài.

- Động Linh Nham
- Động Hoa Nghiêm
- Động Vân Thông (động thông với mây)
- Động Tàng Chơn (nằm sau chùa Linh Ứng, động chính giống như thung lũng nhỏ chiều dài 10 m ngang 7 m thoáng mát, nhờ thông lên trời qua cửa Thiên Long Cốc)

- Động Thiên Long (hang của rồng và trời)
- Động Thiên Phước Địa
- Động Ngũ Cốc

Hang gió:

- Hang gió đông (Vân căn nguyệt quật)
- Hang gió tây (Vân căn nguyệt quật)

Chùa:

- Chùa Tam Thai (Ngôi chùa được xây dựng từ năm 1630. Tháng 4 năm 1826 nhà vua Minh Mạng ra lệnh đúc cho chùa 9 pho tượng và 3 quả chuông lớn, chùa Tam Thai còn lưu giữ "quả tim lửa" và chiếc chuông khắc tên vua Minh Mạng. Chùa này được trùng tu lại năm 1946 và năm 1975. Sân chùa rộng giữa sân là tượng Phật Di Lặc đồ sộ, chung quanh nhiều cây kiểng loại bonsai và hoa sứ nhiều màu trắng vàng thoảng mùi hương, cuối sân là nhà phượng trưng của tu sĩ và thầy trụ trì, nơi đây chỉ có đá và chùa phượng trưng, nhưng không có Sư phượng trưng). Chùa Tam Thai trải qua hơn 200 năm lịch sử với chất liệu nung, mật mía và vôi đường nhưng giờ đây nó được khang trang hơn bởi gạch ngói vững chắc do con người trùng tu lại năm 1907 vì trước đó bị một trận bão lớn làm hư hại. Chùa dựa vào ba thế núi là Hạ thai, Trung thai và Thượng thai, ba ngọn núi này sắp xếp giống ba ngôi sao trong chòm sao Đại Hùng Tinh, người dân thường gọi là sao cày. Hiện giờ chùa còn giữ lại tám kim bài hình quả tim lửa và một bức hoành phi có ghi lại bút tích của vua ban tặng. Trong khuôn viên chùa còn có khu hành cung, nơi một thời vua và quan triều Nguyễn đã từng ngụ du viếng cảnh, khi đến đây để lập đàn cầu quốc thái dân an. Đây là ngôi chùa được phong Quốc tự và là di tích Phật giáo lâu đời của Ngũ Hành Sơn.

- Chùa Linh Ứng (Chùa Linh Ứng hướng ra biển, xây thời vua Minh mạng 1825 gọi Ứng Chân Tự đến đời vua Thành Thái 1891 đổi thành Linh Ứng Tự,

có tượng lớn Đức Quan thế Âm bồ tát. Chùa Linh Ứng thờ Tam Thế Phật, chính giữa Phật Thích Ca, bên phải Di Lặc, bên trái Di Đà. Năm 1970 các Tăng ni, Phật tử Quảng Nam-Đà Nẵng xây lại chùa mới. Chùa Linh Ứng thờ bài vị của trường lão Bửu Đài. Chùa Linh Ứng tọa lạc trên ngọn Thủy sơn, đây cũng là ngôi chùa cổ xoay mặt về hướng Đông nhìn thấy biển và lưng chùa tựa núi như tạo nên một sự vững chắc cho ngôi chùa. Chùa được xây dựng vào những năm nửa đầu thế kỷ XVII dưới thời vua cảnh Hưng Triều Lê, một vị tiền hiền hiệu Quan Chánh đến ẩn tu và lập ra một am nhỏ gọi là “Dưỡng Chơn Am” sau này thành một gian nhà tranh gọi là “Dưỡng Chơn Đường”. Khi vua Gia Long đến viếng Ngũ Hành Sơn và cho xây dựng lại chùa phong quốc tự là “Ngự chế ứng chơn tự” do Bảo Đài đại sư trụ trì. Đến 1825, vua Minh Mạng cho xây dựng lại chùa bằng gạch ngói kang trang hơn và đổi tên thành “Ứng Chơn Tự”, rồi đến đời Thành Thái (1891) đổi tên thành “Linh Ứng Tự” và tên này được giữ nguyên cho đến nay.

- Chùa Tam Tôn

- Chùa Từ Tâm

Tháp: Xá Lợi

2. Hòn Kim Sơn: là hòn núi khiêm tốn nhất trong 6 ngọn núi kéo dài từ đông sang tây, sông Trường nổi dài ra sông Đà Nẵng, có đò Bến ngự ngày xưa Vua chúa thường cập bến nơi đây để ngoạn cảnh, qua thời gian biển dâu biển thành ruộng đồng, sông Trường có tên Lộ Cảnh Giang là sông Cổ Cò“, đã bị vùi lấp biến thành ruộng hoặc hồ nước còn dấu tích của những đoạn sông chưa bị lấp kín.

Ở đây gồm có 02 chùa và 02 động:

Chùa Quan Âm và động Quan Âm

Chùa Thái Sơn và động Tam Thanh

Chùa Quán Thế Âm hiện nay đang được mở rộng và có ngôi chùa bằng đá rất lớn, trong đó có Bảo tàng Văn hóa Phật giáo - Bảo tàng Phật giáo đầu tiên ở Việt Nam nằm trong khuôn viên 700m² của Chùa Quan Thế Âm; Hiện nay Bảo tàng đang trưng bày khoảng hơn 200 hiện vật kết tinh những giá trị văn hoá độc đáo gồm: Tượng Bồ tát Quan âm tống tử, Bồ tát Quan âm cười long ngư, nhiều bộ linh tượng cổ như Thích Ca, Dược Sư, Di Lặc, Phật Bồ Tát Mật Tông, Quán Âm, Chămpa, Di Đà, các chuông đồng, Bộ tượng tám thế,... Bên cạnh đó, hiện Chùa cũng đang lưu giữ nhiều hiện vật là những tượng Phật, mộc bản kinh Phật, Lư đồng thời xa xưa, đồ thờ cúng, ... có niên đại từ thế kỷ VII, đến cuối thế kỷ XIX, XX...

3. Hòn Hỏa Sơn: Ngọn núi hướng về phía tây nam sườn núi hiểm dốc hang động hoàn toàn im lặng, đối diện với hòn Kim Sơn, bên trái đường Sư Vạn Hạnh, trên dãy núi Hỏa sơn còn lại những đồng gạch vụn từng mảnh hay đôi khi nguyên vẹn, trong những hố đá gạch sụp lở đó là di tích đền tháp của người Chiêm Thành. Hỏa sơn nơi người ta khai thác lấy đá cẩm thạch. Đá cẩm thạch non nước có nhiều vân, sắc đẹp hồng, xám, trắng, những loại đá khác nhau rất

hữu ích cho công nghiệp, đá vụn để trải đường, tô tường nhà. Hòn Sơn có một hòn Âm và một hòn Dương, nối liền với nhau bằng một đường đá thiên tạo nhô cao hẳn lên. Hòn Âm Hòn Sơn nằm phía đông, gần đường Lê Văn Hiến, chóp núi tròn nhô lên cao hơn. Sườn núi có nhiều thớ đá nằm nghiêng và chạy nghiêng cắt ra từng đoạn, cây cối mọc ở các kẽ đá, ở mỏm núi phía đông có một cái hang thông từ sườn phía nam ra sườn phía bắc. Nhân dân địa phương thường đi theo đường này đến các hòn Kim Sơn và Thổ Sơn. Hòn Dương Hòn Sơn nằm ở phía tây. Ngày xưa, khi còn giao lưu được giữa Hội An và Đà Nẵng bằng đường thủy, ở đây có một bến sông, ghe thuyền đi về buôn bán vô cùng tấp nập. Trên bờ sông, sát chân hòn Dương Hòn Sơn có khu miếu Ông Chài, hiện đã bị đổ nát. Tên dân dã "núi Ông Chài" có thể bắt nguồn từ đó. Tại một điểm cao trên sườn núi cheo leo, vách đá thẳng đứng, phía bắc Dương Hòn Sơn nhìn về phía Kim Sơn, có ba chữ Hán lớn, nhìn từ xa rất rõ "Dương Hoà Sơn" và một dòng chữ nhỏ phải đến gần mới thấy : "Sắc Minh mạng thập bát niên thất nguyệt nhật cát lợi". Gồm có 03 chùa, 4 hang, động

Chùa: Chùa Linh Sơn, Chùa Phổ Đà Sơn, Chùa Ứng Nhiên Phật Tông Tự

Động:

- Động Huyền Vy (Động Huyền Vy nằm sau lưng chùa Linh Sơn thuộc Hòn Sơn. Hội Phật giáo xã Hoà Hải tìm thấy năm 1953. Động Huyền Vi là một trong những hang động đẹp của Ngũ Hành Sơn, cửa hang dày 3m, động dài 10m ngang 2m có nhiều ngách nhỏ, trên vách hang có nhiều hình ảnh cây cỏ. Một góc khác có hồ nước trong xanh có tạc tượng ông Lữ đi câu... có giếng nước sâu, đến gần miệng nghe những âm thanh trầm bổng tựa tiếng đàn, gọi là giếng tuyền cầm.)

- Động Kim Cang

- Hang Bà Tho

Miếu: Miếu Ông Chài

4. Hòn Thổ Sơn: là núi thấp nằm chính giữa có dạng vuông, cạnh không đều nhau, Thổ sơn không có phong cảnh đẹp chỉ có đất sét đỏ và đá cát lẫn lộn. Theo truyền thuyết Thổ sơn là nơi linh địa ngày xưa người Chiêm Thành đồn trú nơi đây, còn tìm thấy những nét vẽ văn minh người Chiêm Thành điêu khắc vào đá như một cứ địa từ đó xuất phát đi cướp phá các vùng biển có tàu buôn đi từ Trung hoa xuống đến vùng biển Mã lai. Thổ sơn thấp bao quanh những ngọn núi cao hơn. Ở hòn Thổ Sơn gồm có 04 chùa, 01 địa đạo:

Chùa:

-Chùa Long Hoa

-Chùa Huệ Quang.

-Chùa Hương Sơn

-Giác Hoàng Viên

** Địa đạo:*

- Địa đạo núi đá chông

5. Hòn Mộc Sơn: nằm phía đông nam nằm song song với núi Thủy sơn . Tuy gọi là Mộc Sơn nhưng núi này rất ít cây cối, sườn núi dốc dựng đứng. Núi không có chùa chỉ có một khối đá cẩm thạch màu trắng người ta gọi khối đá này là "Cô Mụ" hay "Quan Âm", dưới núi có một động nhỏ là Động Bà Trung.

II. SỰ HÌNH THÀNH QUẦN THỂ NGŨ HÀNH SƠN

1. Sự hình thành và cấu tạo địa chất theo khoa học:

Theo các nhà địa chất học, quần thể Ngũ Hành Sơn vốn là những hòn đảo nhỏ nằm giữa biển Đông và dần được nối vào đất liền sau khi đồng bằng Quảng Nam được hình thành do sự vận động nâng lên của dãy Trường Sơn và sự bồi đắp của con sông Thu Bồn cùng các nhánh sông của nó. Hiện nay, bờ biển đã rút ra xa cách quần thể núi khoảng 800 m, tạo nên khu danh thắng với quần thể núi non độc đáo và hấp dẫn.

Ngũ Hành Sơn mang tính chất của núi đá vôi Việt Nam, do ở vùng nhiệt đới lắm nắng mưa nhiều nên đá vôi lâu ngày bị hòa tan tạo ra những cảnh đẹp hết sức kỳ bí và huyền ảo, nhất là trong các hang động.

Hang động trong quần thể Ngũ Hành Sơn là những hang động mở, có nhiều lỗ hổng thông với bên ngoài nên động luôn mát mẻ và thoáng khí, không giống như những động kín ở các nơi khác như Phong Nha, Vịnh Hạ Long, Lạng Sơn...

2. Sự hình thành theo truyền thuyết:

Ngũ Hành Sơn - Non Nước là địa danh không những đi vào thơ ca, nhạc, họa từ bao đời nay mà còn lưu tụng ở đó bao nhiêu truyền thuyết mang đậm bản sắc văn hóa của một dân tộc luôn vượt lên những hoàn cảnh khắc nghiệt để tự tồn tại và phát triển. Thông qua những truyền thuyết về sự tích hình thành Ngũ Hành Sơn - Non Nước chúng ta cũng thấy được tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của những người đi lập nghiệp lúc bấy giờ. Đó là tình cảm đối với quê hương đất nước, ý thức hướng về cội nguồn của mọi người Việt Nam.

Sự hình thành Ngũ Hành Sơn đã gắn liền với truyền thuyết về thần Kim Quy và trứng Rồng của Long Quân. Chuyện kể rằng: ngày xưa ngày xưa có một cụ già từ miền biển phía Bắc xa xôi bơi thuyền đến cập vào bãi biển phía Đông (Đà Nẵng ngày nay), cụ lên bờ và dựng một túp lều tranh sống hiu quạnh một mình với công việc chài lưới.

Một buổi sáng, như thường lệ, cụ sửa soạn thuyền để ra khơi đánh cá, thỉnh linh trời bỗng nổi sấm, gió thổi vùn vụt, mặt biển sôi động, từng đợt sóng cao xô vào bờ cuộn cuộn. Trong tiếng gầm rít của gió, tiếng gào thét của sóng cụ già thấy hiện ra một con rồng khổng lồ làm mặt đất rung chuyển, cát bụi bay mù mịt, cụ già tưởng như căn lều của mình tan thành ra từng mảnh khi con rồng tiến gần về phía đó. Cụ bỗng nghe một tiếng sấm vang lên và từ dưới bụng con rồng lặn ra một quả trứng lớn, sau đó con rồng từ từ quay ra biển và biến mất sau những đợt sóng khổng lồ.

Một lát sau, trời yên biển lặng, cụ già chưa kịp hoàn hồn thì bỗng thấy một con rùa vàng lớn cũng từ ngoài khơi đi vào và đến bên túp lều, Rùa Vàng đảo

X.H.C.

SỞ
J LỊCH

PHỐ Đ

một lỗ trên cát rồi vùi quả trứng xuống. Sau đó Rùa Vàng quay lại bảo cụ già: "Ta là thần Kim Quy, ta muốn ngươi phải gắn sức bảo vệ giọt máu này của Long Quân", chưa hết bàng hoàng, cụ già lúng túng trả lời: "nhưng tôi tuổi già, sức yếu làm sao đủ sức đảm đương công việc hệ trọng này". Thần Kim Quy liền trao cho cụ già một chiếc móng và nói: "Ngươi đừng lo, hãy cầm lấy chiếc móng này và hễ có chuyện chẳng lành thì cứ đặt móng bên tai, ta sẽ chỉ cách cho", cụ già nhận chiếc móng và nói: "Được, tôi xin cố hết sức". Xong việc, thần Kim Quy liền quay ra biển và biến mất sau làn nước xanh.

Từ đó, cụ già giữ gìn và chăm nom quả trứng rất cẩn thận. Một hôm đang làm việc trong vườn, cụ già kinh hãi khi thấy một chiếc xe trâu từ đằng xa cứ nhắm thẳng vào vị trí chôn quả trứng mà tiến đến, trên xe ló nhô những khuôn mặt dữ dằn với binh khí hùng hổ trên tay. Với ý nghĩ chỉ cần chiếc xe trâu lăn qua cũng đủ làm cho quả trứng vỡ tan tành, cụ già vội lấy chiếc móng rùa ra đặc sát bên tai mình và cụ nghe một giọng nói dịu dàng vang lên: "Hãy nằm xuống, nằm xuống đi", cụ già liền làm theo, mới vừa nằm xuống cụ liền hóa thành một con hổ to lớn, bọn kia hoảng hồn quay xe tháo lui chạy mất. Sau đó, cụ già dỡ cả túp lều của mình đến dựng ngay bên trên chỗ chôn quả trứng Rồng. Cụ không ngờ trứng mỗi ngày một lớn và trôi dần lên khỏi mặt đất. Trứng cứ lớn mãi, lớn mãi choáng hết căn nhà tranh bé nhỏ của cụ. Vỏ trứng lấp lánh như một hòn ngọc khổng lồ. Một đêm cụ già vừa nằm chợp mắt thì nghe có tiếng lửa cháy lách tách, thì ra bọn người hôm nọ đang quay lại phóng lửa đốt túp lều của cụ, thấy thế cụ liền khẩn xin thần Kim Quy cứu giúp. Vừa khẩn xong, cụ liền thấy mình ở trong một hang đá rộng rãi mát mẻ, trong góc hang lại có giường chiếu sẵn sàng. Cụ không hề hay biết rằng có một phép màu đã xảy ra, chính cụ ở trong hang đá của một trong sáu ngọn núi Cẩm Thạch vừa được biến thành từ sáu mảnh vỡ của chiếc vỏ trứng thần, từ trong chiếc trứng ấy đã bước ra một cô gái xinh xắn chính là giọt máu - con gái của Long Quân.

Cụ già bàng hoàng hơn khi bước ra cửa hang và nhìn thấy quanh mình có năm hòn núi đá có đủ loại cây cỏ, chim muông... Từ đó cụ già với cô gái nhỏ sống bên nhau như hai cha con, chim chóc và thú rừng là những người bạn của họ. Hằng ngày, từng đàn chim thay nhau đi lấy sữa từ trong các mạch đá và hái trái cây quanh núi về nuôi cô bé, chúng còn tha bông vải từ các nơi về dệt nên những bộ quần áo xinh đẹp cho cô bé và ông cụ. Cô bé và cụ già được người dân trong vùng yêu mến bởi hai cha con đã dạy cho họ biết trồng cây, dệt vải để sinh sống và còn vào rừng hái lá chữa bệnh cho mọi người.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, cô bé đã trở thành một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời. Một hôm, có chàng Hoàng Tử con vua đi săn với đoàn tùy tùng đi lạc đến cửa hang dưới chân núi đã nhìn thấy cô gái, quá si mê với vẻ đẹp kiều diễm, chàng đã trở về xin vua cha cho cưới nàng làm vợ. Ngày đoàn tùy tùng mang kiệu rước cô gái về cung cũng là ngày thần Kim Quy lên bờ đón cụ già xuống biển.

Từ đó, ngọn núi thiếu vắng bóng hai cha con cụ già nhưng những người dân làng chài vì yêu mến hai cha con ông lão đã kéo đến lập nghiệp quanh chân năm cụm núi. Đến nay, những hòn núi đá Cẩm Thạch ấy vẫn còn trơ gan theo

cùng năm tháng bên cạnh biển Đông mà dân gian vẫn quen gọi là hòn Non Nước. Bài thơ Vịnh Ngũ Hành Sơn của Bà Bang Nhân:

*Cảnh trí nào hơn cảnh trí này,
Bồng Lai âu cũng hẳn là đây.
Đá chen với lá màu năm sắc,
Chùa nức hơi hương khói lẫn mây.
Ngư phủ gác cần ngư mặt nước,
Tiều phu chống búa dựa lưng cây.
Nhìn xem phong cảnh ưa lòng khách,
Khen bấy thợ trời khéo đắp xây*

(Theo Lê Hoàng Vinh – Lê Anh Dũng, Ngũ Hành Sơn vùng lịch sử, văn hóa tâm linh, NXB Văn học, 2011)

III. MỘT VÀI ĐIỂN CỐ LỊCH SỬ VỀ NGŨ HÀNH SƠN

Ngũ Hành Sơn trải qua bao đời, và mỗi đời ghi lại nhiều dấu ấn lịch sử đậm chất linh thiêng.

- Nơi đây ghi các dấu ấn văn hoá lịch sử còn in đậm trên mỗi công trình chùa, tháp đầu thế kỷ XIX, trên mỗi tác phẩm điêu khắc Chăm của thế kỷ XIV, XV.

- Theo truyền thuyết vào đời nhà Hậu Lê, vua Lê Thánh Tông trị vì từ (1460-1497) đã khám phá ra Ngũ Hành Sơn. Trên các cụm núi đó thờ thần linh, là lãnh địa Amaravati tức Cổ Lâm Ấp đất đai của Chiêm Thành, trở thành lãnh thổ của Đại Việt. Theo tài liệu đại sư Huệ Đạo Minh đầu tiên tu ở núi Thủy Sơn trong hang động dựng tấm bia thứ nhất "Ngũ Uẩn Sơn". Ngày nay gọi là động Vân Thông năm Tân Tỵ (1640). Tấm bia thứ hai ở động Hoa Nghiêm năm Canh Thìn (1641).

- Đến các đời Chúa Nguyễn Phật giáo được thịnh hành ở xứ Đàng Trong. Chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên trị vì từ (1613-1635) đã từng đóng góp lập các chùa Long Hưng, Bửu Châu ở Quảng Nam. Quốc Chúa Minh Vương Nguyễn phúc Chu trị vì (1691-1725) cũng mộ đạo năm 1695 đã mời Hoà thượng Thích Đại Sán (Thạch Liêm) từ Trung Hoa sang Thuận Quảng hộ trì Phật giáo. Hoà Thượng Đại Sán từng đến Ngũ Hành Sơn. Đến năm 1702, Ngũ Hành Sơn được sự chú ý của giới thương gia nước ngoài. Một đại diện của công ty hoàng gia Trung Quốc đến tiếp xúc với vị Đại Sư Huệ Đạo Minh và tặng đồ (Đông dương Ấn Độ, Tích Lan 1902 trang 103) và các thương thuyền Âu Châu phát hiện thêm là Ngũ Hành Sơn có nhiều khi nên gọi "Montagnes des singes / núi của loài khỉ" Những ngôi Chùa trong bãi cát phía nam Thủy Sơn chỉ còn lại những phế tích ... Thời gian chiến tranh với nhà Tây Sơn chùa chiền, lăng miếu, bị tàn phá.

Vua Gia Long lên ngôi từ (1802-1819) thống nhất sơn hà, ổn định xã tắc cho tu bổ lại nhiều chùa ở Phú Xuân. Hoàng hậu Hiếu Khương sửa chùa Báo quốc, Thái trưởng Công chúa Ngọc Nghiên sửa chùa Tuệ lâm, Thừa Thiên Cao

Hoàng Hậu sửa chùa Thiên Lâm, công chúa Ngọc Duệ trùng tu chùa Thiên Thai...Vua Gia Long có 13 Hoàng tử 18 Công chúa, nhưng Công Chúa Ngọc Lan đã vào hang động ở Ngũ Hành Sơn ẩn tu, nơi đó có tên "Phổ Đà Sơn" theo tài liệu mô tả "cơ sở tinh khiết, nơi một người con gái đồng trinh, con của Gia Long và em Minh Mạng, Công chúa Ngọc Lan rời bỏ cảnh phồn hoa, cung điện xa xỉ kiêu sa, Công chúa chọn cuộc đời tu hành, để giải thoát khỏi cảnh đời tục lụy." (Ngũ Hành Sơn tác giả Albert trang 96)

- Vua Minh Mạng (trị vì 1820-1840) năm thứ VI tháng 6 năm 1825 đến thăm Ngũ Hành Sơn. Vua quyết định đặt lại các danh xưng, khắc trên thềm và sườn núi (Minh Mạng Thực lục trang 10) Tháng 7 năm 1825 nhà vua ban lệnh thượng thư bộ Công, quận công Liên Hoa tiến hành tu sửa chùa Tam Thai. Vua Minh Mạng đã từng đến **Ngũ Hành Sơn** vào khoảng 200 năm về trước. Ông tự mình đặt tên cho các ngọn núi, các hang động, chùa chiền. Không ai biết những cái tên như **Ngũ Hành Sơn**, Huyền Không, Hóa Nghiêm, Lăng Hư, Tàng Chân, Vân Nguyệt, Thiên Long... đã làm nhà vua phải suy nghĩ mất hết biết bao nhiêu thời gian. Nhưng có một điều chắc chắn rằng, giữa những lo toan quốc kế dân sinh, trong tâm hồn của con người này, cảnh trí **Ngũ Hành Sơn** đã chiếm một phần quan trọng như một nỗi tự hào về một miền đất xinh đẹp.

Thời gian vua Gia Long trị vì, người ngoại quốc được phép viếng Ngũ Hành Sơn dễ dàng, nhưng qua thời Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức, việc viếng Ngũ Hành Sơn rất khó khăn vì chính sách bài Pháp. Qua thời Pháp đô quân lên cửa biển Đà Nẵng năm 1859, việc đi lại bị khó khăn hơn, nên những người hành hương viếng cảnh ngày một thưa dần, và Ngũ Hành Sơn trở lại tình trạng điêu tàn đổ nát. Hang động ở Ngũ Hành Sơn có cảnh sắc thật kỳ lạ mỗi sáng, ánh nắng mặt trời len lỏi qua các ngách đá tạo ra vẻ lấp lánh trên thạch nhũ với vô số hình hài khác nhau mà du khách có thể cảm nhận theo trí tưởng tượng của mình. Ở động Quan Âm nhiều thạch nhũ tạo ra những bức tượng nhà Phật rất độc đáo, trong đó khối thạch nhũ tạo thành tượng Quán Thế Âm Bồ Tát rất hoàn chỉnh, thanh tú. Một lớp da đá như dải lụa kim tuyến phủ từ bờ vai phải chạy đến hết thân tượng, tay phải nâng bình nước cam lồ. Trong động Quán Thế Âm còn có bộ tam khí nhà Phật gồm chuông, trống, mõ bằng đá, đánh phát ra âm thanh. Cuối động là hồ nước mát lạnh, trong suốt quanh năm nên được gọi là hồ nước Cam lồ. Nhiều ngôi chùa khác trong quần thể Ngũ Hành Sơn cũng lưu giữ nhiều hiện vật và giá trị văn hoá, tôn giáo, lịch sử quý giá. Ngoài ra, du khách đến đây còn có thể thấy những bút tích thơ ca thời Lê, Trần trên những bức đá rêu phong.

- Sự giao lưu Đà Nẵng – Nhật Bản bắt đầu từ 400 năm trước: Giá trị của một tấm bia cổ khoảng 400 năm tuổi ở động Hoa Nghiêm trên ngọn Thủy Sơn (thuộc Khu Danh thắng Ngũ Hành Sơn) vừa được giải mã, cho thấy sự liên hệ về kinh tế và văn hóa của người Quảng Nam – Đà Nẵng và người Nhật Bản cách đây gần 4 thế kỷ. Văn bia được xem là một trong những bia kí cổ nhất và có giá trị lịch sử, văn hóa trên **vùng đất Ngũ Hành Sơn**. Vì lẽ đó, UBND quận Ngũ Hành Sơn quyết định sẽ khánh thành một văn bia tiếng Việt dịch từ bản gốc đặt ở động Hoa Nghiêm ngay dịp Lễ hội Quán Thế Âm (nhằm 19-2 âm lịch), để những du khách đến đây đều có thể chiêm bái, kính cẩn trước sự đóng góp của

người xưa, và hiểu biết thêm về một dòng chảy lịch sử, trong đó ghi nhận sự liên kết truyền đời của hai dân tộc Việt-Nhật.

Các thiền sư chùa Jomyo thuộc vùng Nagoya (Nhật Bản) đã trao tặng cho **chùa Tam Thai** (thuộc Danh thắng Ngũ Hành Sơn) phiên bản bức tranh cổ “Thác kiến Quan Thế Âm”. “Thác kiến Quan Thế Âm” là bức tranh vẽ tượng Phật nổi tiếng, tương truyền đó là món quà của An Nam quốc vương thỉnh từ chùa Tam Thai tặng cho thuyền Châu Ân của dòng họ thương nhân Chaya (Nhật) khi thuyền đến Hội An cách đây 400 năm. Cùng với bức tranh trên, tại chùa Jomyo, ngôi chùa cổ nằm ở thành phố Nagoya – Nhật Bản, cũng đang lưu giữ một bức tranh 400 năm tuổi được xem như Quốc bảo của Nhật mang tên “Giao Chi quốc mậu dịch độ hải đồ” bằng chất liệu màu nước. Bức tranh rất đồ sộ, có chiều cao 78cm, chiều dài 498 cm. Tuy bức tranh đã mất đi một phần, nhưng phần còn lại vẫn cho thấy bốn cảnh quan: cảnh thuyền Châu Ân rời Nagasaki đi Giao Chi và cập bến Hội An (xứ Đàng Trong của Đại Việt); cảnh thương nhân Nhật dâng lễ vật cho một người mang dáng dấp của chúa Nguyễn; cảnh phố Nhật ở Hội An; cảnh ngôi nhà lớn trong đất liền. Bức tranh có giá trị lớn về lịch sử và mỹ thuật vì nó miêu tả sinh động cảnh quan một đô thị cảng của Đại Việt là Hội An với phố Nhật đầu thế kỷ 17.

- Nhắc đến **Ngũ Hành Sơn** là nhắc đến cả một trang bề dày lịch sử cùng với nhân dân Ngũ Hành Sơn trong hai cuộc kháng chiến của dân tộc.

- Ngày 22 tháng 3 năm 1990, khu danh thắng này đã được Bộ Văn hóa (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) ra quyết định công nhận là di tích **Lịch sử Văn hóa cấp Quốc gia**.

- Ngày nay Khu danh thắng Ngũ Hành Sơn do Ban Quản lý Khu danh thắng Ngũ Hành Sơn quản lý.

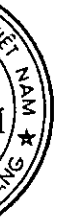
IV. MỘT SỐ NỘI DUNG, LỄ HỘI VÀ LÀNG NGHỀ GẮN VỚI DANH THẮNG NGŨ HÀNH SƠN

1. Lễ hội Quán Thế Âm

Năm 1956, nhân hòa thượng Thích Pháp Nhãn phát hiện ra một pho tượng Quan Âm bằng thạch nhũ đang cầm bình cam lộ hoàn toàn thiên tạo, rất hoàn chỉnh, cao bằng người thật trong một cái hang tại ngọn Kim Sơn. Phía sau và chung quanh tượng là cả thế giới đức Bồ Tát Quán Thế Âm, nào là thiện tài Ngọc Nữ, Thiện Sĩ, nào là Hải Sư, bụi trúc vv...

Trên cơ sở nhân duyên đó, năm 1962, hòa thượng Thích Pháp Nhãn nhân dịp khánh thành ngôi chùa mới xây, tổ chức ngày lễ vía 19-2 Âm lịch và sau này trở thành là lễ hội Quán Thế Âm. Hàng năm tại đây tổ chức ngày lễ vía trọng đại này.

Đến năm 1991, trong nước các lễ hội được phục hồi mạnh mẽ cùng với chương trình Thập kỷ văn hóa về nguồn do UNESCO đề xướng được UBND tỉnh QN&ĐN(cũ) cùng tỉnh hội Phật giáo cho phép, chùa Quán Thế Âm do Thượng tọa Thích Huệ Hương đã có phương án tổ chức ngày vía Quan Âm



thành ngày lễ hội truyền thống hàng năm lấy tên là "lễ hội Quán Thế Âm - Ngũ Hành Sơn - Non Nước" vào 3 ngày 17, 18 và 19 tháng 2 âm lịch.

Từ đó đến nay lễ hội được tổ chức đều đặn vào mùa xuân hàng năm. Cuối năm 1999 lễ hội Quán Thế Âm đã được nhà nước công nhận là một trong 15 lễ hội dân gian cấp quốc gia.

Đây là lễ hội văn hóa có tính chất dân gian và bản sắc tín ngưỡng Phật giáo. Lễ hội Quán Thế Âm có hai phần: Phần lễ và phần hội. Phần lễ được tiến hành theo nghi thức trang nghiêm của Phật giáo. Phần hội diễn ra trong ba ngày đêm với các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí rất hào hứng, sôi nổi.

Với qui mô và hình thức đó, lễ hội Quán Thế Âm - Non Nước - Ngũ Hành Sơn rõ ràng là một lễ hội tín ngưỡng có những sắc thái riêng, kết hợp điển tích Phật giáo với văn hóa dân tộc, tạo sự hấp dẫn thu hút nhiều tín đồ, nhân dân trong thành phố và khách du lịch trong và ngoài nước.

2. Làng đá mỹ nghệ Non Nước

Trải dài theo chân núi Ngũ Hành Sơn là làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước - làng nghề hình thành từ năm nào thì không rõ nhưng trên bia chùa Phổ Khánh thuộc làng Ái Nghĩa, một trong những ngôi chùa cổ nhất ở đất Quảng, nay thuộc xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam được khắc vào năm Mậu Ngọ, niên hiệu Vĩnh Trị thứ ba, "*Lê Hy Tông (1678) có ghi rõ quê quán người khắc bia ở "xã Quán Khái" (xã Quán Khái xưa nay nằm thuộc phường Hòa Quý, Quận Ngũ Hành Sơn)*". Căn cứ vào văn bia này, có thể thấy xã Quán Khái đã có nghề khắc bia, đục chữ từ lâu, ít nhất cũng từ thế kỷ 17. Và cũng theo văn bia thì những người thợ điêu khắc đã đến từ Thanh Hóa và an cư lập nghiệp tại xã Quán Khái, vì lúc bấy giờ chung quanh chân núi Ngũ Hành Sơn chưa có dân cư sinh sống hay làng mạc gì cả. Cụ tổ nghề đá mỹ nghệ Non Nước là cụ Huỳnh Bá Quát, người có công đem nghề làm đá từ Thanh Hóa vào vùng đất Ngũ Hành Sơn. Về sau do tình hình phát triển của làng đá và sản phẩm đá mỹ nghệ đã trở thành những món quà quý hiếm của khách du lịch nên các thợ mới chuyển dần về dưới chân núi Ngũ Hành Sơn thuộc phường Hòa Hải. Hiện nay dưới chân núi thuộc khối Đông Hải, phường Hòa Hải có nhà thờ "Thạch Nghệ Tổ Sư", lấy ngày mừng 6 tháng giêng Âm lịch hàng năm làm ngày giỗ tổ. Các cơ sở cùng hàng trăm thợ điêu khắc đá với các lễ vật kính cẩn nghiêng mình cùng với nén hương trầm để tỏ lòng thành kính và biết ơn những bậc tiền bối đã có công khai phá và phát triển làng nghề cho đến tận ngày nay. Làng đá mỹ nghệ Non Nước được công nhận di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia vào năm 2014. Hiện nay, nhiều sản phẩm nghệ thuật độc đáo, tinh xảo của làng nghề đá mỹ nghệ Non Nước đã được xuất ra thị trường nhiều nước trên thế giới.../.



Phụ lục II

BÀI THUẾT MINH VỀ DANH THẮNG NGŨ HÀNH SƠN - TIẾNG HÀN QUỐC

(Ban hành kèm theo Công văn số 378 /SDL-QLLH ngày 21/03/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

오행산에 대한 설명서

I. 오행산 소개

1. 지리적 위치:

오행산 관광지(이하 오행산)는 다낭 중심에서 8 킬로미터 떨어진 도시 동남 쪽에 위치해 있다. 동쪽은 동해, 서쪽은 Co co (꼬꺼)강, 남쪽과 북쪽은 Hoa Hai(화 하이) 시민 밀집 지역에 접해 있다.

오행산은 후에, 호이안 구시가지, 미선 유적지 등 유명한 문화유산이 많은 중부 유산 로드에서 있기 때문에 지리적인 강점을 갖고 있다. 뿐만 아니라 주변에 산과 바다, 강이 있어 관광 자원으로 개발할 수 있는 잠재력이 크다.

2. 사원, 동굴:

오행산에는 총 6 개의 산-수산(水山), 금산(金山), 화산(火山)(양양화산, 음양화산 포함), 토산(土山), 목산(木山)-이 있다.

a) 수산: 동북에 있는 가장 아름다운 산이다. 이곳에서 관광객들은 보통 Non Nuoc 사원이나 멋진 풍경을 구경한다. 수산은 동쪽에서 서쪽까지 15 헥터 뻗어있으며 오래전에 지어진 사원, 종유석 동굴, Tam Thai(탐 타이), Linh Ung (영응)이라는 아름다운 사원이 있다. 산에 올라가는 길은 돌계단으로 만들었다. 산꼭대기에 3 개의 산이 있기 때문에 Tam Thai 라고 한다. 대흥(大熊)성 (북두칠성)의 꼬리를 만든 삼태성(三台)처럼 생겨서 그렇게 불리게 되었다. 수산에는 9 개의 동굴, 5 개의 사원과 망강대(望江臺), 망해대(望海臺)가 있다.

* 동굴: 다음과 같은 동굴이 있다.

- Huyen Khong(현공,玄空) 동굴에 Thien-Y-A-na-Chua Ngoc(티엔 이 아 나 쭈아 응옥) 상이 있다. 옛날에 이곳에서 두 가지 특별한 제사를 지냈다. 하나는 분쟁이 일어났을 때 거짓말을 하지 않았다고 맹세하는 제사이다. 닭의 목을 잘라서 맹세하는



것인데 거짓말을 하면 그 닭처럼 죽게 될 것이라고 믿었다. 그리고 또 하나는 임신 못한 여자들이 신의 은혜를 비는 제사이다. 사원에서 소원을 빌고 현공굴에 들어가서 종유석에서 나오는 물을 마신다. 이 두 가지 풍습은 요즘 사라졌다.

- Am Phu 동굴(지옥 동굴)은 수산 남쪽에 있다. 이 동굴에 들어가면 들어갈수록 햇빛이 안 보여서 지옥 동굴이라고 부른다. 사람들은 자몽에 어떤 표시를 새겨서 동굴에 넣으면 며칠 후 바다로 빠져나오는 것을 보고 이 동굴이 바다와 통한다고 추측하였다. 그리고 절 오른쪽에 있는 돌계단으로 올라가면 망해대로 갈 수 있다. 이 망해대에서 내려다보면 아름다운 금빛 모래, 푸른 바다를 볼 수 있고 동남 쪽으로 보면 Cu Lao Cham 섬을 볼 수 있다. 베트남의 시 운동(1932-1945) 때 광남-다낭 출신인 Pham Hau 시인이 망해대에 대해 시를 썼는데 아주 유명했다. Minh Mang 왕은 이 오행산의 건축가라고 해도 과언이 아니다. 왜냐하면 Minh Mang 왕이 이 망해대를 만든 사람이기 때문이다.

- Linh Nham (린 남) 동굴

- Hoa Nghiem (화 응이엠) 동굴

- Van Thong (번 통) 동굴 (하늘과 통하는 동굴)

- Tang Chon (당 전) 동굴은 린응 절 뒷편에 있다. 메인 동굴은 작은 계곡처럼 생겼고 길이는 10 미터, 넓이는 7 미터이다. Thien Long Coc 라는 입구를 통해 하늘과 통하기 때문에 시원하다.

- Thien Phuoc Dia (티엔 프억 디아) 동굴

- Ngu Coc 동굴

* 바람 동굴:

- 동쪽 바람 동굴 (Van can nguyet quat 입구)

- 서쪽 바람 동굴 (Van can nguyet quat 입구)

* 사원:

- 삼태 사원은 1630 년에 지어졌다. 1826 년 4 월에 Minh Mang 왕이 9 개의 불상과 3 개의 큰 종을 만들라고 지시했다. 이 사원에서는 아직도 '불 심장'과 왕의 이름을 새긴 종을 보관하고 있다. 1946 년과 1975 년에 복원되었다. 큰 마당이 있고 마당 가운데에 웅대한 불상 하나와 주변에 크고 작은 관상용 식물, 향기 좋은 하얀색,

노란색 Plumeria 꽃이 많다. 마당 끝에 승려와 스님들의 방장이 있는데 주지 스님은 없다. 삼태 사원은 진흙을 불에 태워 만든 재료와 밀짚, 석회 등으로 만들었는데 1907년에 큰 태풍으로 손실되어 새롭게 지었다. 3 개의 산을 기대고 있어서 대홍성의 3 개 별 모양처럼 만들었다. 왕의 손글씨를 새긴 나무판과 불 심장을 아직도 보관하고 있다. 사원에 옛날 응웬 왕조의 왕이나 관리들이 묵었던 휴게실이 있다. 이 사원은 국사로 지정된 사원이고 오행산의 불교 유적이라고 볼 수 있다.

- Linh Ung (린응) 사원은 바다 쪽을 향해서 지었고, 거대한 관세음보살 불상이 있다. 1825 년 Minh Mang 왕 시절에는 Chan Tu 사원이라고 했는데 1891 년 Thanh Thai 왕 시대부터 Linh Ung 사원이라고 부르기 시작했다. Linh Ung 사원에 3 분의 신을 모시는데 가운데에 석가모니, 오른쪽에 미륵보살, 왼쪽에 아미타불이다. 1970 년에 광남-다낭 스님들이 같이 사원을 새롭게 지었다. Linh Ung 사원에 Buu Dai 주지 스님의 위패를 모신다. Linh Ung 사원은 수산에 위치해 있는데 앞면은 바다를 향하고 뒷면은 산을 기대고 있다. 이 사원은 17 세기 전반 Le 왕조 Canh Hung 왕 시절에 지어졌다. Quan Chanh 이라는 사람이 혼자 수도하기 위해 'Duong Chon Am'이라는 작은 사원을 만들었다. 나중에 좀 더 크게 짓고 'Duong Chon Duong'이라고 했다. Gia Long 왕이 오행산에 방문했을 때 새롭게 지었고 국사로 지정해서 'Ngu Che Ung Chon Tu'라고 불렀다. 당시 이 사원의 주지 스님은 Bao Dai 스님이었다. 1825 년 Minh Mang 왕이 방문하여 벽돌 등 좋은 재료로 사원을 다시 짓고 'Ung Chon Tu'라고 이름을 바꾸었다. 1891 년 Thanh Thai 왕 시절에 'Linh Ung Tu'라고 또 이름을 바꾸었는데 지금까지 그 이름을 사용하고 있다.

- Tam Ton (땀 툰) 사원

- Tu Tam (뜨 땀) 사원

* 탑: Xa Loi

b) 금산: 6 개의 산 중에서 가장 작은 산이다. 동쪽에서 서쪽까지 뻗어 있다. 다낭 강과 연결하는 Truong 강이 있고 나루터가 있었다. 옛날에 왕들이 이곳에 와서 풍경을 구경하기도 했는데 세월이 지나 논, 밭으로 변했다. Truong 강은 Co Co 강이라고 불리기도 하는데 요즘은 일부가 논, 밭으로 바뀌었고 일부는 아직도 작은 호수로 남아있다.

이곳에 사원 2 개와 동굴 2 개가 있다.

Quan Am 사원과 Quan Am 동굴

Thai Son 사원과 Tam Thanh 동굴

Quan Am 사원은 돌로 만든 가장 큰 사원이고 현재까지 확장되고 있다. 이 사원의 면적은 700 제곱 미터이고 베트남 최초의 불교 박물관이 있다. 이 박물관에서 200 개 정도의 불교 대표 작품을 전시하고 있는데 관세음보살 불상, 용두관음 불상, 석가, 약사 불화, 미륵, 밀종 불상, 관음, 참파 불신, 아미타 불, 구리 종 등 많은 불상이 있다. 그 외에 7 세기부터 19, 20 세기까지의 불상과 목판 불경, 옛날 제사 받침대, 제사 지낼 때 사용한 물건도 전시하고 있다.

c) 화산: 서남쪽으로 향하는 산인데 심한 경사 때문에 위험하고 산등성이에 동굴이 많이 있다. 금산의 맞은편에 있고 Su Van Hanh 거리의 왼쪽에 있다. 온전한 모습의 벽돌이나 부서진 벽돌 더미가 있는데 참파 사람의 사원이나 탑의 유적이 아닐까 추측한다. 화산은 대리석(marble)을 채굴하는 산이다. 이곳의 대리석은 무늬가 아름답고 분홍색, 회색, 흰색 등 여러 색깔이 있어서 장식품, 액세서리로 만들 뿐만 아니라 부서진 돌을 길 공사에 사용하는 등 산업에도 많이 이용된다. 화산에 음산(陰山)과 양산(陽山)이 있는데 이 두 개 산을 연결하는 자연 돌길이 있다. 화산 음산은 동쪽에 있고 Le Van Hien 길 부근에 있다. 산등성이에 산이 각각 많은 부분으로 나뉘어진다. 동쪽에 동굴이 있는데 시민들은 남쪽에서 북쪽까지 이 동굴을 통해서 금산이나 토산에 간다. 옛날에 호이안과 다낭의 교류가 수로로 이뤄졌을 때 여기에 나룻터가 있었고 장사가 아주 잘 되었다. 화산 양산 근처 강가에 Ong Chai 라는 당집이 있었지만 현재 황폐되었다. 당집이 있던 당시에는 사람들이 화산 양산을 Ong Chai 라고 불렀다. 화산 양산 북쪽에서 금산을 바라보면 ‘양화산’이라는 3 개의 큰 한자가 보이고 가까이 가면 볼 수 있는 작은 글씨로 적힌 글이 있다.

사원 3 개, 동굴 4 개가 있다.

* 사원: Linh Son, Pho Da Son, Ung Nhlen Phat Tong Tu 사원

* 동굴:

- Huyen Vy 동굴: 화산의 Linh Son 사원에 있는 동굴이다. 1953 년에 Hoa Hai 불교협회가 발견한 것이다. 오행산에 있는 아름다운 동굴 중 하나인데 동굴 입구의 넓이는 3 미터, 길이는 10 미터이고 넓이는 2 미터이다. 동굴 벽에 식물 그림이 있다.

푸른 호수에서 낚시하는 노인 그림이 있고 깊은 우물이 있다. 가까이 가서 소리를 들어보면 가야금 소리 같아서 가야금 우물이라고 한다.

- Kim Cang 동굴

- Ba Tho 동굴

* 당집: Ong Chai 당집

d) 토산: 오행산 가운데에 있는 낮은 정사각형 모양의 산이다. 아름다운 경치뿐만 아니라 붉은 점토, 모래로도 유명한 곳이다. 옛 전설에 따르면 이곳은 옛 참파 사람들의 성지였다고 한다. 토산에서 출발해서 중국 바다에서 말라이시아 바다까지 유통하는 상인들에게 강도(講道)하였다. 토산은 낮고 주변에 더 높은 산으로 둘러싸인다. 토산에 4 개의 사원, 1 개의 터널이 있다.

* 사원:

- Long Hoa 사원

- Hue Quang 사원

- Huong Son 사원

- Hoang Vien 각

* 터널:

- Nui da chong 터널

e) 목산: 동남 쪽에 있고 수산과 평행해 위치한다. 목산이라고도 하는데 이곳에는 나무가 많지 않고 산등성이 급경사라서 위험하다. 이곳에 흰색 대리석 덩어리가 있는데 이 돌덩어리는 "Co Mu"나 "Quan Am"이라고 한다. 산 아래에 Ba Trung 이라는 작은 동굴이 있다.

II. 오행산 형성

1. 과학적인 관점에서의 형성 유래 및 지질 구조

지질 학자에 따르면 오행산은 원래 바다의 작은 여러 섬이었는데 Truong Son 산맥과 Thu Bon 강의 지각변동으로 만들어진 Quang Nam 평야와 이어져 현재의 산이 형성된 것이라고 한다. 바닷물이 오행산에서 약 800 미터 정도 빠지면서 현재의 아름답고 매력적인 산악 관광지가 되었다.

오행산은 베트남 석회산의 성격을 가진다. 햇빛이 째깍하고 비도 많이 오는 열대 지역 특성 때문에 석회가 점점 녹아 신비로운 멋진 풍경이 만들어졌고 특히 동굴이 아주 아름답다.

오행산에 있는 동굴은 개방된 동굴이다. 밖을 통할 수 있는 구멍이 많기 때문에 Phong Nha, Ha Long 만, Lang Son 등에 있는 폐쇄된 동굴과 달리 동굴 내부도 늘 시원하고 통풍이 잘 된다.

2. 전설에 따른 형성

오행산은 시와 음악에 많이 나오는 명지이고 전설이 많은 곳이다. 오행산에 대한 전설을 통해 당시 사람들의 심정과 바람을 알 수 있다. 그것은 고향과 나라에 대한 애국심이다.

오행산 형성은 거북이신과 용알에 대한 전설과 관련 있다. 옛날에 북쪽에서 온 한 노인이 동해 바다(현재의 다낭 바다) 근처에 천막을 치고 고독하게 살았다.

어느 날 아침 평소처럼 생선을 잡으려고 배를 준비하는데 갑자기 번개가 치며 바람이 거세졌다. 그때 땅을 흔든 거대한 용이 나타나서 노인에게 다가왔다. 천둥소리가 나며 용 뱃속에서 큰 알이 나온 후 용은 거대한 파도와 함께 바닷속으로 사라졌다.

잠시 후 바다가 잔잔해지자 또 거대한 거북이 나타나서 노인의 천막 근처에 구멍을 파고 알을 묻었다. 그리고 나서 노인을 돌아보며 자신은 거북이 신이고 이것은 용 신의 귀중한 핏줄이니 잘 모시라고 했다. 노인은 자신이 나이가 많고 힘도 약한데 어떻게 중요한 일을 맡을 수 있겠느냐고 대답했다. 그러자 거북이 신은 노인에게 발톱을 주면서 어려운 일을 당할 때에 발톱을 귀에 대고 말하면 도와주겠다고 말한 후 바다로 돌아갔다.

그때부터 노인은 그 알을 잘 돌보았다. 어느 날 노인은 험악한 사람들을 태운 물소 마차를 보았다. 물소 마차가 지나가면 알이 깨질 것 같아서 바로 거북이 신이 준 발톱을 꺼내서 귀에 댔다. 그러자 부드러운 목소리가 나와 빨리 옆드리라고 명령했다. 그 말을 따르자 갑자기 노인은 큰 호랑이가 되었고 사람들은 겁을 내며 도망쳤다. 그 사건 후에 노인은 자신의 천막을 알 위로 옮겼다. 날이 지나 알이 점점 커져서 땅 위에 솟았다. 계속 커지더니 천막 안을 꽉 채웠다. 알 껍질은 옥처럼 반짝반짝했다. 어느 날 밤 노인은 불이 탈 때 나는 자작거리는 소리를 들었다. 지난번에 왔던 험악한 사람들이 돌아와서 노인의 천막을 태우고 있었던 것이다. 노인은 너무 놀라 거북이 신에게 도와 달라고 빌었다. 그리고 눈을 뜨자마자 노인은 자신이 시원한 동굴 속에 있다는 것을

깨달았다. 기적이 일어난 것이다. 용 알이 6 조각으로 깨지며 그 조각들은 큰 대리석 산이 된 것이다. 그리고 알 안에서 아름다운 여자아이가 나타났는데 그 아이는 용 신의 아이였다.

더 놀라운 것은 동굴 주변에 다양하고 풍부한 동식물이 있었다는 것이다. 그때부터 노인은 아이와 함께 살면서 동물들과 친구처럼 친하게 지냈다. 매일 새들이 동굴로 우유나 과일을 가져왔고 목화씨도 가져왔다. 노인은 새들이 가져다준 것을 아이에게 먹이고 목화씨로 예쁜 옷도 만들어 주었다. 노인과 아이도 주변 사람들에게 농사짓는 법을 가르쳐 주고 숲속에 가서 약초를 찾아와 병을 치료를 해주었다. 두 사람은 주변 사람들에게서 사랑을 많이 받았다.

시간이 지나 아이는 예쁜 소녀가 되었다. 어느 날 왕자와 부하들이 길을 잃어서 동굴 가까이에 오게 되었다. 소녀를 만난 왕자는 그 착하고 예쁜 모습을 보고 사랑에 빠졌다. 소녀가 결혼하는 날 다시 거북이 신이 나타나서 노인을 바다로 데려갔다.

그때부터 산에서 노인 부녀의 모습을 볼 수 없었다. 하지만 사람들은 부녀에 대한 사랑 때문에 5 개의 산 아래에 몰려 살았다. 지금까지 동해 근처에 대리석 산이 그대로 있고 사람들은 Non Nuoc 이라고 부른다. 다음은 Bang Nhan 시인이 쓴 오행산 만에 대한 시이다.

Cảnh trí nào hơn cảnh trí này, (이보다 더 아름다운 경치가 어디 있겠어?)

Bồng Lai âu cũng hãn là đây. (천국 경치가 이렇겠지)

Đá chen với lá màu năm sắc, (돌과 식물 다양하고 색깔이 아름답고)

Chùa nức hơi hương khói lẫn mây. (구름 향기 속 사원이 있네)

Ngư phủ gác cần ngư mặt nước, (어부도 낚시를 하지 않고)

Tiêu phu chống búa dựa lưng cây. (나무꾼도 일하지 않고 나무에 기대어)

Nhìn xem phong cảnh ưa lòng khách, (이 아름다운 경치를 구경하며)

Khen bầy thợ trời khéo đắp xây (누가 이 좋은 경치를 만들었는가 감탄할 뿐이네)

(Le Hoang Vinh- Le Anh Dung, 오행산 역사, 정신 문화 구역 (책이름), Van Hoc 출판사, 2011)

III. 오행산에 대한 이야기

오행산은 많은 시대를 지나 신비로운 역사 흔적이 많이 남아 있다.

- 19 세기의 사원, 탑 건축물이나 14, 15 세기의 참파 조각 작품에 이곳의 역사적인 흔적이 많이 남아 있다.

- 전설에 따르면 후 레 왕조 시대에, Le Thanh Tong 왕이 (1460-1497 통치) 오행산을 발견했다. 산에 신들을 모셨는데 이곳은 Amaravati 즉 Co Lam Ap 참파 옛 국가의 지역이었고 그 후 베트남 영토가 되었다. 최초로 이곳에서 수도한 Hue Dao Minh 스님이 Ngu Uan Son 이라는 첫 비석을 만들어 수산 동굴에 세웠다. (1640 년) 요즘은 Van Thong 동굴이라고 부른다. 둘째 비석은 Hoa Nghiem 동굴에 만들어 놓았다. (1641 년)

- 응웬 왕조 시대에 와서 북쪽 지역에 불교가 유행했다. Nguyen Phuc Nguyen 왕(1613-1635 통치)이 Long Hung, Buu Chau 사원을 만들었다. Nguyen Phuc Chu 왕(1691-1725 통치)도 불교에 귀의해 1695 년에 중국에서 Thich Dai San 스님을 모셔 와 불교에 대한 설명을 들었다. 1702 년에 오행산은 외국 상인들에게 인기가 많았다. Hue Dao Minh 스님을 만난 중국 왕족 회사 대표나 유럽 상인들이(Dong duong An do, Tich Lan, 1902 년, 103 페이지) 오행산에 원숭이가 많다는 것을 발견해서 “Montagnes des singes/원숭이 산”이라고도 불렀다. 수산 남쪽 모래에 세운 사원은 무너져서 현재 폐허만 남았다. Tay Son 전쟁 때 많은 사원과 궁이 파괴되었다.

Gia Long 왕은 (1802-1819 통치) 영토를 통일하고 사회 질서를 만들었다. 이때 Phu Xuan 에 있는 많은 사원을 복구하였다. Hieu Khuong 황후가 Bao Quoc 사원을, Ngoc Nghien 공주가 Tue Lan 사원을, Thua Thien Cao 황후가 Thien Lam 사원을, Ngoc Due 공주가 Thien Thai 사원을 복구하였다. Gia Long 왕에게는 모두 13 왕자와 18 명의 공주가 있었는데 그 중 Ngoc Lan 공주는 오행산에 있는 동굴에서 수도했다. 그곳은 Pho Da Son 이라고 하는데 연구자료에 따르면 ‘Gia Long 왕의 딸이자 Minh Mang 왕의 동생인 청순한 Ngoc Lan 공주는 복잡한 세상에서 벗어나기 위해 변화한 곳을 떠나서 수도하는 삶을 택했다고 한다. (Albert 작가의 오행산, 96 페이지)

- Minh Mang 왕 (1820-1840 통치)은 통치 6 년인 1825 년 6 월에 오행산에 방문했다. 그리고 이곳의 이름을 바꾸기로 했다 (Minh Mang 실록, 10 페이지). 1825 년 7 월에 공상부 장관 및 Lien Hoa 차장에게 Tam Thai 사원의 수리 작업을 명령하였다. Minh Mang 왕은 현재로부터 약 200 년 전에 오행산에 방문하여 그 때 직접 사원, 동굴,

산의 이름을 지어 주었다. 오행산이나 Huyen Khong, Hoa Nghiem, Lang Hu, Tang Chan, Van Nguyet, Thien Long 등 이 이름을 짓기 위해 시간이 얼마나 걸렸는지는 아무도 모른다. 다만 확실한 것은 오행산이라는 이 아름다운 지역이 바쁜 생활 중에서도 왕의 마음에 중요한 위치를 차지했다는 것이다.

Gia Long 왕 시대에는 외국인들이 쉽게 오행산에 방문할 수 있었지만 Minh Mang, Thieu Tri, Tu Duc 왕 시대에 와서는 프랑스 저항 정책 때문에 그리 쉽지 않았다. 1859 년 다낭에 프랑스군이 들어온 이후 방문하기 더 힘들어졌고 관광객이 사라지자 오행산은 점점 황폐한 곳이 되었다.

오행산 동굴의 경치는 아주 특별하다. 아침마다 바위 사이로 들어오는 햇빛이 종유석을 비춰 다양한 모습을 만들어 낸다. Quan Am 동굴에 종유석으로 만든 독특한 불상이 있는데 그 중 관세음보살 상은 종유석으로 만든 완벽한 불상이다. 오른쪽 어깨는 비단으로 감쌌고 오른손에는 감로수 병을 들고 있다. Quan The Am 동굴에 불교의 종, 북, 목탁 3 가지 악기가 있다. 동굴 끝에 호수가 있는데 일 년 내내 물이 시원해서 Cam Lo(감로甘露) 호수라고 부른다. 오행산 사원에는 문화적, 종교적, 역사적 가치가 높은 불교 작품이 많다. 이외에도 이곳을 방문하면 바위에 새긴 Le Tran 왕조 시대의 시와 노래의 흔적을 많이 보게 될 것이다.

- 다낭과 일본의 교류는 400 년 전에 시작되었다. 수산 Hoa Nghiem 동굴에 있는 400 년 된 비석의 가치가 해석되었다. 이 해석을 통해 광남-다낭 지역 사람들과 일본 사람의 경제적 문화적 교류가 약 4 세기 전부터 있었다는 것을 알게 된 것이다. 이 비석은 가장 가치 있고 오래된 것이라고 여겨진다. 그렇기 때문에 오행산 군 인민위원회는 Quan The Am 축제 (음력 2 월 19 일)를 맞아 Hoa Nghiem 동굴에 이 비석의 문구를 베트남어로 번역한 똑같은 비석을 세우기로 했다. 이를 통해 옛사람들의 공헌을 더 존경하고 역사의 흐름과 일본과 베트남의 교류에 대해 더 많이 알게 될 것이다.

일본 나고야(Nagoya) 지역 Jomyo 사원 스님들이 Tam Thai 사원에 ‘Thac Kien Quan The Am’ 고화 복제품을 선물하였다. 이것은 불을 그린 유명한 그림이다. An Nam 국가 (베트남 옛날 이름) 왕이 400 년 전에 호이안에 왔었던 Chaya 상인의 Chau An 선박에 선물해 준 것이다. 일본 나고야 시의 오래된 Jomyo 사원에서는 이 그림과 함께 일본의 국보처럼 여기는 400 년이 된 ‘Giao Chi quoc mau dich hai do’ 그림도 보관하고 있다. 이 그림은 아주 크고 높이는 78cm, 길이는 498cm 이다. 일부는



없어졌지만 남아 있는 부분을 통해 4 가지 장면을 볼 수 있다. Chau An 선박이 Nagasaki 을 떠나 Giao chi 를 향해 호이안(옛 베트남의 남쪽)에 가는 장면, 응웬 왕에게 공물을 바치는 일본 상인, 호이안에 있는 일본 도시와 주택이다. 이 그림은 역사적, 미술적으로 대단한 가치를 가지고 있다. 왜냐하면 17 세기 초에 일본 도시가 있었던 옛 베트남의 변화한 항구 도시인 호이안의 모습을 잘 반영했기 때문이다.

- 오행산에 대해 말하자면 2 번의 베트남 전쟁 동안에 오행산 사람들이 보여준 애국심을 말해야 한다.

- 1990 년 3 월 22 일에 문화 체육 관광부로부터 국가급 문화 역사 유적으로 인정받았다.

- 현재 오행산 관광지는 오행산 관광지 관리부가 관리하고 있다.

IV. 오행산에 관련된 축제, 전통 마을 내용

1. 관세음 축제

1956 년에 Thich Phap Nhan 스님이 금산 동굴에서 실제 사람 높이와 비슷하게 생긴 거의 완벽한 관세음 불상을 발견했다. 이 불상은 종유석으로 만들었고 손에 감수로 항아리를 들고 있다. 불상 뒤와 주변에 관세음 불상, 선재동자, Thien si(관세음 남편, 베트남 전설에 따름), 바다 사자, 대나무숲이 있어 마치 극락 같았다.

그 인연으로 1962 년 2 월 19 일에 새로운 사원을 개장하는 큰 제사를 지냈고 그 후 이것이 관세음 축제가 되었다. 매년 이곳에서 큰 축제를 연다.

1991 년에 국내 축제를 더 적극적 추진하는 상황이었고 옛 광남-다낭시와 불교협회의 허락을 받아 UNESCO 에서 제안한 ‘베트남 문화의 근원을 되돌려 찾자’ 프로그램 진행과 Quan The Am 사원의 Thich Hue Huong 주지 스님이 Quan Am 제사 지내는 행사를 매년 3 일(음력 2 월 17~19 일) 동안의 Quan The Am-오행산-Non Nuoc 이라는 큰 전통 축제로 바꾸자고 제안했다.

그때부터 매년 봄에 꾸준히 축제를 진행하게 되었다. 1999 년 말에 Quan The An 축제가 국가급 민간 축제 15 개 중 하나로 인정을 받았다.

이것은 불교 사상과 민간 사상을 잘 어우른 문화 축제이다. Quan The Am 축제는 2 가지의 부분으로 나뉘는데 하나는 불교 규칙에 따라 엄숙하게 제사를 진행하는 것이고 또 다른 부분은 활기찬 운동, 놀이, 문화 활동을 진행하는 것이다.

그 규모와 형식을 보면 Quan The Am-Non Nuoc-오행산 축제는 분명히 개성 있는 불교문화와 민간 문화가 잘 어우러진 축제이라고 말할 수 있다. 현재 국내외 관광객의 관심을 많이 끌고 있다.

2. 석공예품 전통 마을

오행산 밑에 있는 Non Nuoc 석공예품 전통 마을은 언제부터 형성되었는지 알 수 없다. 하지만 광남 성, Dai Loc 현, Dai Hoa 읍에 있는 광남 성의 가장 오래된 사원 중 하나인 Pho Khanh 사원의 비석은 셋째 Vinh tri 연호 무오 해에 만들어졌다. *Le Hy Tong(1678 년)이라는 책에서 분명하게 이 비석을 만든 사람은 Quan Khai 라는 읍 출신이라고 명시하였다. 이 비석의 내용에 따르면 Quan Khai 읍에 오래 전-아마 17 세기-부터 돌에 글자를 새기는 전통 직업이 있었다. 또 그때 이 주변에 사는 사람이 별로 없었고 주로 Thanh Hoa 라는 성에서 온 사람들이라고 했다. Non Nuoc 석공예품 전통 마을의 조상인 Huynh Ba Quat 은 Thanh Hoa 돌 마을의 전통 직업을 오행산 지역에 가져온 인물이다. 그 후 석공예품이 점점 관광객들에게 인기 있는 선물이 되고 마을이 발전함에 따라 이 전통 마을은 오행산 아래로 옮겨졌다. 현재 산 아래에 ‘Thach Nghe To su(돌 예술 조상)’을 모시는 당이 있고 매년 음력 1 월 6 일에 제사를 지낸다. 석공예품을 만드는 공장 주인과 백 명 이상의 조각 예술자들은 함께 제사를 지내고 조상들께 고마운 마음을 표현한다. 2014 년에 Non Nuoc 석공예품 전통 마을이 국가급 무형문화유산으로 지정되었다. 현재 이 전통 마을의 독특한 작품을 세계 여러 국가에 수출하기도 한다./



Phụ lục III

BẢO THUYẾT MINH VỀ DANH THẮNG NGŨ HÀNH SƠN - TIẾNG TRUNG QUỐC

(Ban hành kèm theo Công văn số 378/SDL-QLLH ngày 21/03/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

五行山名胜旅游区的旅游解说词

一、五行山名胜旅游区简介

(一) 地理位置

五行山名胜旅游区（简称为五行山）坐落于岷港市东南边，离市中心有 8 公里。该区东潮东海，西起鹤脖江，南北和海坊居民区接壤。

五行山名胜旅游区即是位于江、海、山交汇之处，也是越南中部三大世界遗产目录（顺化古都、会安古阜和美山圣地）的交叉之地。从此可见，五行山名胜旅游区胜于本市发展旅游业的优势。

(二) 五行山名胜旅游区的寺庙和洞岩群体

五行山由水锋、金锋、火锋（阳火锋和阴火锋二峰）、土锋、木锋的五峰构成，故名五行山。

一) 水锋山

水锋位于五行山名胜旅游区的东北，横跨东西，总面积 15 公顷。水锋被称为五行山中之最。该峰山的景色是山水有情的。山顶屹立了多座历史悠久的寺庙和洞岩，内建石头台阶登山的山道。山顶有三峰并成为水锋三台（水锋三峰的位置像三台群星的星位似的，故此得名）。水锋的景点系列有寺庙、佛塔 5 座（三台寺、灵应寺、三尊寺、慈心寺和舍利塔）、洞岩 9 洞（玄空洞、阴府洞、灵岩洞、华严洞、云通洞、藏珠洞、天福地洞、五谷洞、风岩东洞和风岩西洞）和望景台 2 座（望江台和望海台），其中三台寺和灵应寺被视为水锋之最。

1. 水锋著名的溶洞

*玄空洞

玄空洞里设置俸祭天依女神（Poh Nagar）神像的祭台。民间流传许多传说天依女神显灵济世助人的传说。其一，天依女神见证的传说。两个人之间若要证明自己的誓言的话，他们就在天依女神面前举行了“割鸡发誓”的仪式。两人将一只公鸡摆在天依女神面前，亲自割断鸡脖子的血管，再用一个小碗接着鸡血，将死鸡拔光了毛。用鸡血和死鸡向天依女神立下誓言，造谎者将如此身亡。其二、求子灵验的传说。求子者先到天依女神前恳求子孙，之后，喝玄空洞里的石乳水，请求能够应验。这些都是古代中的传说，都没有史实的依据。

*阴府洞



阴府窟是阴府洞的别称。阴府洞位于水锋南。因走进洞岩越来越深，光照的强度越来越弱，环境越来越黑暗，故此得名。传说中认为，若将做好标记的柚子扔进洞里，过了几天，在东海上可看到这些柚子。也许阴府洞与东海相通。

***藏珠洞**

藏珠洞位于灵应寺之背，形状像一片盆地，有 10 米长、7 米宽。洞顶口被称为天龙谷。

2. 水锋著名的望景台

***望海台**

沿着寺院右侧的石道登上山顶是望海台。从望海台里可瞭望到黄色的沙滩和无际的沧海。往东一视，瞭望到占婆岛（占婆岐）并触目天空中海燕飞行之景。阮朝明命皇帝下旨建造五行山水锋山顶上的望海台。

3. 水锋著名的寺院

***三台寺**

三台寺始建于 1630 年，分别于 1946 年和 1975 年进行两次古寺重修。因坐落于三台山之中，故名“三台寺”。三台山分为上、中、下三峰。此三峰排位像大熊星座似的。1826 年，明命皇帝下旨铸赐三台寺佛像 9 尊和铜钟 3 座。本寺现存着铸刻明命皇帝御名的铜钟 1 座和一颗“火心”的铜牌。本寺大熊殿前的庭院四侧种植许多鸡蛋花树（塔树）以及摆置千姿百态的花盆，庭院的中央建造一尊弥勒大佛的大佛像。三台寺原始以传统建材为主要的建筑材料。传统的就用生氢氧化钙加甘蔗糖蜜炼成石灰粉。古代还没有水泥，石灰粉拟取而代之。1907 年，台风刮倒了古寺，本寺进行瓦砖改造重建。本寺现有铜铸雕刻一刻“火心”的铜牌和明命皇帝亲书的匾额留存。本寺院内有阮朝皇帝上寝的行宫遗址。此行宫专设为皇帝出京巡游驾幸或御驾到本地立坛祈祷国泰民安之礼后临时寓居的。三台寺在阮朝宗教史上占有重要地位，被誉为“国寺”。本寺也是五行山中最古老的佛教建筑物之一。

***灵应寺**

灵应寺建于阮朝明命 6 年（公元 1825 年），原名应真寺。阮朝成泰 3 年（公元 1891 年），被皇帝赐名为“灵应寺”。灵应寺坐落于五行山的水锋，面朝东海，殿内供东方弥勒大佛、中央释迦牟尼、西方阿弥陀佛的神像。此外，殿内也为供奉宝台长老而设的牌位。1970 年，广南、岘港二区的佛教徒进行捐纳功德，重新翻修。

灵应寺坐落于五行山的水锋，背靠山，面潮海之地。灵应寺始建于立朝景兴年间（17 世纪初叶）。当时，一位欲归隐心境的正品官员来本地修建名为“养真庵”的庵庙。之后，改名为“养真堂”。

阮朝创业皇帝嘉隆皇帝出京巡游驾幸此地之后，皇帝下旨重建“养真堂”并赐名为“御制应真寺”以及封之为本国国寺之誉，方丈是宝台高僧。阮朝明命 6 年（公元 1825 年），明命皇帝下旨重新翻修“御制应真寺”并赐更名为“御制应真寺”。阮朝成泰 3 年（公元 1891 年），皇帝赐更名为“灵应寺”。“灵应寺”的寺名一直被沿用至今。

二）金锋

金锋是五行山五峰之中最小的山峰。金锋脚下原有御驾的天津。皇帝巡守此地时，御艇沿游长江，泊津御游五行山。经天地，原有的天津被填补成平地。穿过金锋山脚下的江河古名为“露景江”，别称“鹤脖江”。本地当前的一些湖泊是古“露景江”的遗留。金锋景区上现有寺院群体 2 座（观音寺和泰山寺），洞岩群体 2 洞（观音洞和三清洞）。

*金锋的观世音寺

观世音寺的寺院内现设越南首创的佛教文化博物馆。博物馆内现展示关于佛教文化两百多项的文物。博物馆现藏物 17 世纪以来制的佛像（送子观音尊佛佛像、龙鱼观音尊佛佛像、释迦牟尼尊佛佛像、燃灯尊佛像、弥勒尊佛佛像等诸佛）、铜钟、佛经印刷木板、焚香铜鼎等的上百项。

三）火锋

火锋位于金锋对面，西南侧是悬崖绝壁。山上古占波族的巍峨塔林，如今只剩下一点儿残迹。火锋石本地的主要采开花岗石制作雕刻石雕的工艺品。白色花岗石的石纹精美、多彩。火锋分为阴阳两峰。其之间有大自然的石道相通。阴锋命名为阴火锋，阳锋命名为阳火锋。阳锋高于阴锋，故得阴阳两锋之名。阴火锋位于东侧，是一座岩石积成之锋。山上的树木均倚破石而生长。山上有一洞南北两侧相同的洞岩。该洞岩也是相连金锋和土锋的自然通道。阳火锋位于西侧。

古时候，阳火锋的河港是会安岬与港通商水道必经之港。河港中建了一座名为“渔翁庙”，故此阳火锋俗称为“渔翁山”。阳火锋的悬崖上刻着“阳火锋”的大汉字，敕明命十八年七月日吉利落款。阳火锋以灵山寺、普陀山寺，应然佛宗寺三座寺院和玄微岩、金刚岩和秋娘岩三洞和渔翁庙为主要的景观。

*火锋的玄微岩

玄微岩位于火锋灵山寺之背，是五行山洞岩体系中之最，被发现于 1953 年。玄微岩的岩口有 3 米高、10 米长、2 米宽，洞壁间有栩栩如生的笔画和个蓄水池。池上雕着“吕翁钓鱼”之像。走近池边，游客会听到相如山涧泉鸣的玄琴的琴声。古得“玄琴池”之名。

四）土锋

土锋只是一座土丘，有说认为土锋原为古占婆族的灵地，另一说认为，土锋原来是占婆族海盗的基地。目前山上的土层中仍藏存许多占婆族

的历史痕迹。火锋以龙花、慧光、香山、黄元四坐寺院和叠石隧道为主要的景观。

五) 木锋

木锋坐落于五行山之东南侧，与水锋并行之位。虽然此山被称为木锋但是山上的树木却很稀少。山上尚未建设任何寺院的建筑物。可提到的是，木锋上露出一块大花岗石。俗称之为“观音石”或“姑姥石”。山脚下有“中婆”洞。

二、五行山的大自然和历史进程

(一) 五行山形成的地质过程

根据地质界研究的成果，原始的五行山故处于东海板块交接地带的诸岛屿。因地壳运动，长山山脉板块和广南平原板块移动相互作用的结果以及秋盆江及其分流堆积而成的。经历史上的地质迁移，五行山已成为离海岸 800 多米的奇景。五行山具有越南石灰山脉的特征。该群山的溶洞是可溶性岩石中因喀斯特作用所形成的地下空间，溶洞的形成是石灰岩地区地下水长期溶蚀的结果，从而形成各种奇特壮观的溶洞。与越南各地封闭式山岩系不同，五行山岩系是通天类的山岩系，与洞外的环境相通，因为洞外海洋环境的调节和影响，具有显著的空气湿润、凉快气候的特点。

(二) 传说中的五行山

五行山——山水区一带早已成为诗歌和音乐的背景。与此之外，传说中的五行山也屡屡相传的神思。这些传说即彰显着本民族的历史、文化特色，也表露着对于人生的感慨。

五行山形成相关金龟神和龙王的龙种之说。古时候，有一位老人，他从越南北方顺着海岸行船泊岸于此地。他就在此地见了一间茅庐，以捕鱼谋生，过着一段孤独生涯。

某一天的大早晨，老人在筹备渔具将出海捕鱼时，突然海上大浪潮起，空中风雨螺旋，地上震动。在海怒天乌中，老人看见一条巨龙。巨龙飞近老人的茅庐。这时，突然与天上打了一声巨雷的同时，巨龙也生下一颗巨蛋。产后，巨龙翻身飞往沧海。巨浪起潮护驾巨龙归海。

再过了一段功夫，风平浪静、海阔天空之时，从沧海游来一只巨金龟。金龟登岸，走往龙产的巨蛋，在沙田中挖了一池巨坑，将巨蛋埋于坑里。事宜完毕后，巨龟向老人吩咐道：“我是金龟神，命你致力于保护龙王的龙种。”话尽，金龟神给老人一块龟指甲并云：“你别担忧，若发生任何不测之事，你将此块指甲放在你耳边，我会指教你。”老人受领金龟神的指甲并承诺尽力于保护龙种之事。事毕，金龟神从容游归沧海。

从此之后，渔翁天天保护龙种。有一天，从远方来了一群凶暴之徒，他们赶牛车直冲龙种之向猛进。老人在急忙之中，连忙求助金龟神。金龟神从容吩咐道：“你卧于地上，急事会了结！”。老人照金龟神的话办事

。一卧下来，老人突然变身成一只老虎。凶暴之徒看见老虎就急忙撤回，远离龙种之处。之后，为了保护龙种，老人将自己的茅庐迁移至龙种之上。龙种日益长大，外壳五彩发光。

有一天，老人在安然入睡之时，突然发现茅庐着火，原来上次的凶暴之徒趁此机会放火焚烧保护龙种的茅庐。老人再一次向金龟神求助。金龟神显灵了，安置老人于一洞宽敞开阔、家具俱全的山岩里。原来的沿海的沙田里突然凸出六座山。这六座山四面环水、孤峰兀立，山上树木繁茂，翠竹成阴。原来，神龙的巨蛋已经破裂，蛋壳裂为六片。这六片变成六座山。龙种化身为一为美丽小姑娘。小姑娘拜认老认为义父。从此之后，他们一家一直在山上以百草鸟首为友、过优雅自在的生活。小姑娘教山脚下周围的老百姓如何采桑养蚕，织丝纺绸和采药医治病人。因此，山脚下的老百姓无比崇敬老人和其义女。

日月如梭，龙王之女已经长大成了一位秀外慧中的姑娘。有一天，国王的王子去打猎迷路走到此地。看见山上的仙女之后，王子回皇宫，恳求国王予以王子娶之为妻。小龙女答应王子的求婚，离开此地，赶皇宫生活。小龙女离开此地之后，老人也跟随金龟神同行游往龙宫。

老人父子俩离开此地之后，为了表示怀爱他们之心，五行山周围地区就移民于此山的山脚下居住，建设、振兴乡村。经桑田沧海，日积月累的进程，这六座山仍然与岁月共存。民间俗称之为“山水山”。

五行山吟

帮眼

(中文内容是采用直译法的)

原文	中文直译
<i>Cảnh trí nào hơn cảnh trí này,</i>	何处景色胜五行，
<i>Bồng Lai âu cũng hẳn là đây.</i>	仙境就落于此地。
<i>Đá chen với lá màu năm sắc,</i>	石草齐呈五色美，
<i>Chùa nức hơi hương khói lẫn mây.</i>	寺院香雾集成云。
<i>Ngư phủ gác cần ngư mặt nước,</i>	渔夫望景忘捕鱼，
<i>Tiêu phu chống búa dựa lưng cây.</i>	樵夫瞭望忘砍柴。

<p><i>Nhìn xem phong cảnh ưa lòng khách,</i></p> <p><i>Khen bầy thợ trời khéo đắp xây.</i></p>	<p>风景让人真留 恋，</p> <p>天工造化赞不 息。</p>
<p>黎黄荣、李英勇. 历史、信仰文化的五行山. 文学出版社出 版. 2011 年。</p>	

(三) 历史上的五行山

五行山经多代的发展，各朝各代均藏存着历史的信仰文化。此地现藏存着 14、15 世纪占婆族占婆塔的历史残遗以及 19 世纪以来的越南历史、文化、信仰的建筑物。

据史书记载，越南后黎朝代的黎圣宗皇帝年间（公元 1460 年——1497 年），越人已经探索五行山之地。山上已经建设占波族古临邑的诸神的建筑物。

按史书也记载，水锋寺院的初祖是惠道明高僧。水锋今云通岩“五稳碑”（辛巳 1640 年）和今华严岩的“华严碑”（庚辰 1641 年）均是惠道明初祖所立。

越南南北纷争时期，南越一方的君主非常笃信佛教，是佛教鼎盛时期。阮主阮福源（1613 年——1635 年）募捐建隆兴寺和宝洲寺。阮主二代的阮福澍主（1691 年——1725 年）御书书信，派遣使者前往中华御请释大汕高僧前来南越弘扬佛法、普度众生。释大汕高僧曾云游过五行山。

阮朝创业皇帝（1802 年——1819 年）嘉隆皇帝和皇亲国戚十分笃信佛教嘉隆皇帝赐金重修富春京都内的寺院。孝康皇后募捐重修报国寺。大长公主玉严公主出金修建慧林寺。承天高皇后拨款重修三台寺。嘉隆皇帝的 13 位王子和 18 位公主中的玉兰公主来到环境幽静脱俗的五行山（当时名为普陀山），远离世俗的纷争，归隐修行。

明命皇帝（1820 年——1840 年）六年（1825），皇帝御览五行山。御览期间，皇帝对此地更称赐名并下旨在山崖上雕刻地名。1825 年 7 月，明命皇帝下旨命令工部尚书的莲花郡公亲自管理重修三台寺之事。阮朝享国期间，历代君王笃信佛教并屡次募捐重建佛寺之事已经被诗书所记载。特别提到的是，明命皇帝在之国万忙之中，仍然抽时间御览五行山并对五行山各处更称赐名之事。从此可见，五行山已经收到明命皇帝的宠视。

阮嘉隆皇帝享国之年，朝廷对外国人访游五行山管理的政策比较宽松。到明命、绍治、嗣德三代的皇帝，因朝廷采取抵抗法国的政策，朝廷对外国人访游五行山管理的政策比较严格。观光访游的游客量日益减少。1859 年，法国攻击岘港的事件之后，观光五行山可说是一件难上加难的事。游客量日益减少的现状就是五行山的发展的致命打击。

五行山区初始引起了外国商人的关注起于 1702 年。清朝圣祖康熙四十一年，清朝官方商人与惠道明高僧始次会见于五行山。（稀烂的《印度支那》，1902 年，103 页）。此外，欧洲商人的海程也经过五行山。他们发现五行山山上有许多猴子，故称为“猴山”。至今，当时水锋南侧沙滩上的寺院毁坏严重，只残留着一些残迹。特别的是在阮西山时期，由于阮西山与阮嘉隆的战争，五行山的寺院屡遭战火之灾。

目前，在五行山区水锋的华严洞内藏存着四百年前的古文碑。经学者研究解密，此碑的内容是记录四百年前越南广南岬港一带和日本的经济和文化交流的事宜。此碑即被视为五行山区最古老的文碑，也被视为本地与日本的文化、经济交流历史的证物。

目前，在三台寺现存“梦见观世音图”的仿摹品。该图是由日本名古屋市的净妙寺送赠三台寺。相传“梦见观世音图”原始是三台寺的佛教画图。四百年前，茶谷氏的印洲商船渡轮泊岸会安商港时，当时的安南国王下旨征用五行山三台寺的“梦见观世音图”作为过往的礼物，赐给印洲商船。

在日本名古屋市的净妙寺现也珍藏四百年前的原本的“交趾国贸易渡海图”。“交趾国贸易渡海图”被列入日本国宝目录之一。此图有 0.78 米高，4.98 米长，但残缺了一部分。此图遗留的一部分描绘了印洲商船离开长崎港的景色、印洲商船泊岸会安商港的景色、日本商人向阮主进贡贡物的景色、会安商港日本街的景色以及越南大陆的屋院描绘的四个部分。

“交趾国贸易渡海图”既有艺术的价值也有历史的价值。

越南抗法战争和抗美战争中，五行山区的群众已经为越南两次大战做出甚大的贡献。

1990 年 3 月 12 日，越南文化部（今文化、体育和旅游部）将五行山景区列入国家级历史文物保护单位。五行山旅游区附属五行山旅游区管委会管辖。

五行山岩洞内的每一钟乳石形色壮美，形神意似，令人浮想联翩，给人丰富多彩的想象空间和艺术享受。观音岩洞内石乳的佛像均栩栩如生，形象逼真。其中观世音菩萨被视为佛像之最。观世音菩萨右手拿着甘露水的净瓶，金线绸段的观音服，在无量国土中到处寻声救苦。此外，岩洞内还有钟乳石的钟、鼓和木鱼的法器三宝，敲起来的声音非常优美、脱俗。洞内的水池清澈见底，被称为甘露池。

三、五行山区的盛节和手工艺村

一）“观世音”庆典

1956 年，释法眼和尚在探索金峰中，高僧偶遇发现一岩洞，洞内的钟乳石有一尊形象逼真的天工观音佛像。佛像周围具备各尊侍者如善财童子和玉女、善士、海狮、竹子等的钟乳石浮雕。

随此佛缘，释法眼和尚号召募捐功德，在金山的该岩洞附近建造一座寺院。寺院的落成庆典定于农历壬寅（1962）年 2 月 19 日举办。从此之后，该寺常年举办庆典于农历 2 月 19 日。

1991 年，联合国教科文组织启动的文化寻根十年之实行计划之应，当时的广南岷港省人民委员会和越南佛教教会认同准许由观世音寺的释惠光方丈常年主办“山水五行山区观世音节”于农历 3 月自 17 日至 19 日的庆典草案。从此之后，观世音寺常年举办“观世音”庆典于此时。“观世音”庆典被列入国家传统庆典的 15 个礼节目录之一于 1999 年。

· 观世音庆典包括祀祭活动与文化活动。其祀祭活动具有佛教特征，文化活动富有传统文化特征。“观世音”庆典即是含有本地特色的活动，也是佛教信仰和民族传统文化相结合的活动。因此，“观世音”盛典吸引了众多海内外佛教徒和游客赶来逢会。

（二）山水石雕手工艺村

山水石雕手工艺村位于五行山脚下一带，具体的起业时间不详。关于山水石雕手工艺村史料，现可考于广南省大禄县大和社爱义村普庆寺的文碑。普庆寺是一座广南岷港一带古寺中之最。普庆寺的文碑立于黎中兴朝永治三年（公元 1678 戊午年）。文碑内记载着雕刻文碑的石匠的贯籍于惯慨社。古惯慨社今为五行山郡和贵坊。从此可判断出，本地的石雕起业早于 17 世纪。碑文也记载，石匠原籍于越南青华省，移民至惯慨社。山水石雕手工艺村的行祖师爷是原籍越南青华省的黄伯适师爷。行祖师爷的祖堂建于和海坊东海居民区的五行山山脚下的“石艺祖师堂”，行祖师爷祭日定于农历一月初六。常年在祖师爷祭日的那天，本地各坊的石匠聚会于“石艺祖师堂”，向行祖师爷献礼祭拜，歌颂并知恩先贤的功德。

山水石雕手工艺村被列入国家级非物质文化遗产目录于 2014 年。本石雕手工艺村的产品愈来愈被海内外游客所推崇。/.

✓



Phụ lục IV

BẢN THUYẾT MINH VỀ CÁC CÂY CẦU BẮC QUA SÔNG HÀN

(Ban hành) kèm theo Công văn số 378 /SDL-QLLH ngày 21/03/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

Kể từ khi trở thành thành phố trực thuộc Trung ương (năm 1997), Đà Nẵng đã mở rộng không gian đô thị với biết bao đổi thay kỳ diệu. Trong đó, những cây cầu bắc qua dòng sông Hàn như những điểm nhấn kiến trúc tạo nên dấu ấn riêng của Đà Nẵng và là điểm tham quan độc đáo hấp dẫn du khách trong nước và nước ngoài cụ thể:

1. Cầu sông Hàn - Cây cầu quay duy nhất ở Việt Nam

Cầu Sông Hàn - chiếc cầu quay đầu tiên của cả nước, khánh thành năm 2000. Cầu có chiều dài 487,7m và rộng 12,9m, gồm 11 nhịp nối liền hai tuyến đường trung tâm giữa quận Hải Châu và quận Sơn Trà - hai trục đường chính của thành phố là đường Lê Duẩn và đường Phạm Văn Đồng. Kết cấu bê tông cốt thép dự ứng lực và 02 nhịp dây văng có tổng chiều dài 122,7m, kết cấu dầm và tháp cầu chính bằng thép, bản mặt cầu bằng bê tông cốt thép. Ngoài mục đích giao thông, cầu sông Hàn còn có giá trị to lớn về mặt thẩm mỹ mà nhiều người nói rằng, nó đẹp như một bức tranh vẽ giữa lòng thành phố. Chiếc cầu quay đặc biệt này do đội ngũ chuyên gia, kỹ sư Việt Nam thiết kế, thi công giai đoạn 1998 - 2000. Điều đáng nói hơn nữa là kinh phí xây dựng Cầu Sông Hàn được sự ủng hộ, đóng góp của nhân dân thành phố chiếm 30% trong tổng số kinh phí xây dựng là 117 tỷ đồng. Để ghi nhận sự đóng góp của nhân dân thành phố, tên của những người có nhiều đóng góp xây cầu được khắc vào bảng đồng, gắn trang trọng trên thành cầu phía đường Bạch Đằng.

Cầu Sông Hàn không chỉ tạo thêm thuận lợi cho giao thông vận tải, du lịch, khơi dậy tiềm năng kinh tế của một vùng đất rộng lớn ở phía đông thành phố mà còn là một dấu ấn văn hoá của người Đà Nẵng hôm nay gửi lại muôn đời con cháu mai sau. Từ đó, biểu tượng của Đà Nẵng không chỉ có Ngũ Hành Sơn mà còn có cây cầu quay độc đáo này.

2. Cầu Thuận Phước

Cầu Thuận Phước là cầu dây văng phía tây sông Hàn, cây cầu nằm ở vị trí đặc biệt, nơi con sông Hàn đổ ra biển tại cửa vịnh Đà Nẵng. Cầu được khởi công xây dựng từ ngày 16/01/2003 và khánh thành vào ngày 19/7/2009. Cầu dây văng Thuận Phước dài 1,85 km, rộng 18 m, trụ cầu cao 90m với tổng vốn đầu tư hơn 1.000 tỷ đồng, là chiếc cầu treo dây văng dài nhất Việt Nam hiện nay, nối liền hai tuyến đường ven biển Nguyễn Tất Thành và Hoàng Sa – Trường Sa, tạo thành hệ thống tuyến giao thông liên hoàn ven biển từ hầm Hải Vân đến bán đảo Sơn Trà, qua cầu Mân Quang và nối liền với tuyến du lịch Sơn Trà – Hội An. Từ đó, một hệ thống giao thông – du lịch hoàn chỉnh được hoàn thiện, mở ra khả năng khai thác tiềm

năng du lịch không chỉ riêng Đà Nẵng mà cho cả các địa phương lân cận như Hội An và Thừa Thiên – Huế. Nhìn từ mọi góc độ, cầu Thuận Phước đều mang một dáng vẻ hiện đại, lộng lẫy và đầy quyền rũ.

3. Cầu Rồng

Cầu Rồng được khởi công xây dựng ngày 19/7/2009, sau gần 4 năm thi công cầu Rồng được khánh thành đưa vào sử dụng ngày 29/3/2013. Cầu Rồng có chiều dài 666,5 mét, nặng gần 9.000 tấn, 6 làn xe, 5 nhịp, hai làn đường dành cho người đi bộ với tổng vốn đầu tư 1.739 tỷ đồng. Cầu Rồng bắc qua Sông Hàn tại vị trí rất đặc địa, nối sân bay Đà Nẵng với bãi biển tuyệt đẹp.

Cầu Rồng có kiến trúc độc đáo mô phỏng hình con rồng thời Lý mạnh mẽ vươn ra biển, trở thành điểm nhấn quan trọng, là biểu tượng kiến trúc của thành phố. Nét đặc trưng của cầu để phân biệt đó là mô hình hệ thống kết cấu dầm thép dưới dạng một con rồng bay qua sông Hàn, hướng ra biển. Đây được cho là thiết kế độc đáo chưa từng có trên thế giới về kết cấu chịu lực là sự kết hợp giữa dầm thép, vòm thép và dầm bê tông.

Điểm nổi bật nữa của cầu Rồng là mọi người có thể chiêm ngưỡng rồng phun lửa, phun nước vào mỗi tối thứ 7, chủ nhật lúc 21h00. Một cảnh tượng rất đẹp mà du khách không nên bỏ qua.

Ý tưởng thiết kế dự án:

Thành phố Đà Nẵng với những bờ biển dài và đẹp đang phấn đấu trở thành thành phố du lịch. Do đó nhu cầu cấp thiết cần có một con đường kết nối thẳng từ sân bay đến phía Đông của thành phố, giúp du khách có thể đến với biển một cách nhanh nhất. Đặc điểm phía Tây dự án (trung tâm thành phố) là rất nhiều các công trình cao tầng đã được hoàn thiện, cùng với các công trình văn hóa cần phải được tôn trọng như Bảo tàng Chăm, chùa An Long. Do vậy, chỉ có một giải pháp duy nhất gắn kết công trình với thành phố là cây cầu này sẽ bắt đầu và kết thúc ở mép nước để đảm bảo không cản trở tầm nhìn, không phá vỡ các công trình kiến trúc cổ kính như Bảo tàng Chăm. Tuyến đường nổi và cầu sẽ dẫn các phương tiện và con người đến thẳng quảng trường công cộng ở phía trước bảo tàng, cho phép bộ hành dạo chơi dọc bờ sông có thể lên thẳng cầu. Có thể nói, đề xuất của Tư vấn đã hoàn toàn gắn kết cây cầu vào với thành phố, tạo một sự hòa quyện đồng điệu giữa cổ điển và hiện đại.

Cầu Rồng bắt đầu với hình dáng cơ bản của vòm; một trong những hình dáng cổ điển nhất được sử dụng cho nhịp vượt sông. Điểm đặc biệt của thiết kế là áp dụng vòm liên tục, cả ở trên và dưới bề mặt đường trên cầu; một xương sống liên tục gọi cho chúng ta liên tưởng đến hình ảnh một con Rồng trên sông. Vòm sẽ nâng giữ bản mặt cầu bằng các cáp được bố trí so le, cho phép phân đường và đường bộ hành như nổi trên sông. Tầm nhìn từ các phương tiện giao thông và của người đi bộ

không bị che chắn bởi kết cấu của cầu. Thiết kế này kết hợp một hình dáng rất độc đáo của vòm với các công nghệ thiết kế cầu lớn hiện đại.

Một đặc điểm được xem xét đó là tính ưa chuộng “phong thủy” của người dân địa phương. Tự hào là “con Rồng, cháu Tiên”, một mô phỏng của hình dáng Rồng sẽ mang lại niềm tự tin cho cư dân địa phương. Thêm nữa, Long và Phụng là hai linh vật trong tâm niệm của người Á Đông, nếu nhìn sang cầu Trần Thị Lý mới, chúng ta sẽ thấy hình dáng của chim Phụng với 2 sải cánh bay bổng và thân mình hướng lên trên. Thêm một linh vật Rồng sẽ tô điểm thêm cho cảnh quan và niềm tự hào nơi mảnh đất này.

4. Cầu Trần Thị Lý

Cầu được khởi công tháng 4/2010 và khánh thành đưa vào sử dụng tháng 3/2013. Cầu Trần Thị Lý có chiều dài 731m, chiều rộng 34,5m, chiều cao 145m với vốn đầu tư hơn 1.700 tỷ đồng. Cầu Trần Thị Lý được thiết kế theo hình dáng cánh bướm trên sông Hàn. Cầu có một trụ tháp bằng bê tông cốt thép nghiêng 12 độ và 3 dầm ngang 3 mặt phẳng trong đó phần dầm phía Tây bố trí xoắn không gian như các cánh bướm thể hiện nét độc đáo, hiện đại và khát vọng vươn lên của thành phố Đà Nẵng.

Ý tưởng thiết kế dự án:

Năm 2007, một cuộc thi phương án kiến trúc cầu Trần Thị Lý đã được thành phố Đà Nẵng tổ chức với sự tham gia của nhiều Công ty Tư vấn quốc tế và trong nước.

Điểm đặc biệt trong Đồ án của WSP là đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư có một cây cầu độc đáo về kiến trúc và kết cấu với độ cao lớn để làm điểm nhấn về cảnh quan. Việc lựa chọn trụ tháp đơn nghiêng cao 145m và dầm ngang 3 mặt phẳng trong đó phần dầm phía Tây bố trí xoắn không gian như các cánh bướm đã đáp ứng tốt yêu cầu này, thể hiện nét độc đáo, hiện đại và khát vọng vươn lên của thành phố Đà Nẵng. Đồ án cũng đã kết hợp thể hiện được kiến trúc hài hòa của nút giao thông phía Tây cầu, nơi có bố trí các lối đi bộ lên cầu cũng như bố trí tượng đài hai nhân vật lịch sử gắn với địa danh này là Nguyễn Văn Trỗi và Trần Thị Lý. Đồ án kiến trúc của WSP đã đoạt giải nhất và WSP sau đó đã được giao nhiệm vụ thiết kế cơ sở và thiết kế kỹ thuật theo phương án được chọn trong cuộc thi thiết kế kiến trúc này.

5. Cầu Nguyễn Văn Trỗi

Cầu Nguyễn Văn Trỗi có tuổi thọ lâu đời nhất, cầu gồm 14 nhịp giàn thép Poni dài hơn 500 m, khổ cầu 10,5 m, không có lề dành cho người đi bộ từng được sửa chữa năm 1978 và 1996. Hiện, cây cầu này được giữ lại như một kỷ vật của Đà Nẵng để phục vụ cho phố đi bộ. Cầu này do hãng RMK (Mỹ) thiết kế và thi công hoàn thành năm 1965. Việc lấy tên anh hùng Nguyễn Văn Trỗi đặt cho cầu để tưởng nhớ người thực hiện cuộc đánh bom nhằm mưu sát Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ McNamara năm 1964.



Phụ lục V

BẢN QUYẾT MINH VỀ CÁC CÂY CẦU BẮC QUA SÔNG HÀN - TIẾNG HÀN QUỐC

(Ban hành kèm theo Công văn số 378/SDL-QLLH ngày 21/03/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

다낭 한강 위에 있는 다리들

1997 년에 중앙 직할 도시가 된 후 다낭에 많은 변화가 일어났고 지금까지도 확장되고 있다. 그중에서 한강에 있는 다리들은 다낭의 건축 특색을 만들어 주었고 국내외 관광객들에게 독특하고 매력적인 관광지로 손꼽힌다.

1. 한 다리- 베트남의 유일한 회전 도개교

한(Han) 다리는 2000 년에 완공된 베트남 최초의 회전 도개교이다. 길은 487.7 미터, 넓이 12.9 미터에 11 개의 경간이 있는 한 다리는 Hai Chau 군의 메인 거리인 Le Duan 길과 Son Tra 군의 메인 거리인 Pham Van Dong 길을 연결한다. 철근 콘크리트 구조이고 케이블 경간의 길이는 122.7 미터이다. 거더와 주탑은 강철로 만들고 교량 슬래브는 철근콘크리트로 만들었다. 교통 목적 외에도 미술적 가치가 아주 높는데 많은 사람들이 도시 중심에 그린 그림처럼 예쁘다고들 한다. 이 특별한 회전 도개교는 베트남 기술자들이 디자인에서 시공까지 모두 담당했는데 건축 기간은 1998 년부터 2000 년까지이다. 총비용은 1,170 억 동인데 그중 30%는 다낭 시민들이 기부한 것이다. 도시 발전에 기여한 시민들의 공을 기록하기 위해 많이 기부한 사람들의 이름을 동판에 새겨서 Bach Dang 쪽 다리에 붙여 놓았다.

한 다리로 인해 교통, 여행 분야의 많은 문제를 해결할 수 있었고 도시 동쪽 넓은 지역의 경제적 잠재력을 자극할 수 있었다. 뿐만 아니라 후손에게 물려줄 다낭 시민들의 문화적 흔적이 되었다. 그때부터 오행산 외에 이 독특한 다리도 다낭의 상징이 되었다.

2. Thuan Phuoc 다리

Thuan Phuoc 다리는 한강이 다낭 만 입구에서 바다로 흘러가는 특별한 위치(한강 서쪽)에 있는 현수교이다. 2003 년 1 월 16 일에 착공하여 2009 년 7 월 19 일에 완공하였다. Thuan Phuoc 현수교의 길이는 1.85 킬로미터, 넓이는 18 미터이고 탑의

높이는 90 미터이다. 베트남에서 가장 긴 현수교이다. 총 투자 비용은 1 조 동이다. 다낭의 바닷가 근처 거리인 Nguyen Tat Thanh 길과 Hoang Sa-Truong Sa 길을 연결해서 Hai Van 터널에서 Man Quang 다리를 지나 Son Tra 반도까지 연안 연속 도로를 만들었다. 이러한 여행 교통 시스템을 완성해서 다낭뿐만 아니라 주변 지역인 호이안이나 후에에도 여행 잠재력을 개발할 기회가 되었다. 여러 측면에서 봤을 때 Thuan Phuoc 다리는 현대적, 매력적 아름다움을 가진 다리라고 해도 과언이 아니다.

3. 용 다리

2009 년 7 월 19 일에 착공해서 4 년 동안 시공하였고 2013 년 3 월 29 일부터 사용하기 시작했다. 용 다리의 길이는 666,5 미터, 무게는 약 9 천 톤 정도이고 6 차선, 5 개의 경간이 있고 양쪽에 보행 전용 거리가 있다. 총 투자 금액은 1 조 7,390 억 동이다. 용다리는 다낭 공항에서 아름다운 바닷가에 바로 갈 수 있는 아주 좋은 위치에 있다.

용 다리의 디자인은 Ly 왕조 시대의 용 모습을 모방한 것인데 다낭 도시 건축 이미지의 중요한 하이라이트가 되었다. 쉽게 알 수 있는 이 다리의 특징은 한강을 지나 바다를 향해 날아가는 용 모습인 거더 구조 시스템이다. 이 디자인은 그간 세계에 없었던 강철 거더, 강철 아치, 콘크리트 거더의 결합으로 인해 압력을 잘 견디는 독특한 구조라고 평가받았다.

또 용 다리의 특징은 주말 저녁 9 시에 물과 불이 뿜어져 나오는 쇼를 구경할 수 있다는 것이다. 관광객들이 그냥 넘어가면 안 될 아주 멋진 풍경이다.

디자인 아이디어:

아름답고 긴 바닷가가 있는 다낭은 여행 도시로 발전해 나가고 있다. 그렇기 때문에 공항에서 도시 동쪽까지 연결해서 바로 바다로 갈 수 있는 거리가 필요했다. 도시 서쪽(도심)의 특징은 완공된 고층 건물이나 보호를 받아야 할 문화 시설들이 많이 있다는 것이다. 그러므로 이 다리를 건축하는 유일한 방법은 한강 양쪽 가장자리에서 시작하고 끝내야 한다는 것이다. 그렇게 해야 참파 박물관 같은 다른 문화 시설의 시야를 방해하지 않는다. 용 다리로 인해 박물관 앞 광장에 가는 것도 편해졌고 보행자도 바로 반대편 길로 건널 수 있게 되었다. 상담팀의 방안은 고전과 현대의 조화를 이룬 좋은 아이디어를 만들어냈다.

용 다리의 기본 모형은 아치 모형인데 이것은 그동안 많이 사용된 강을 지나가는 다리 모습 중 하나이다. 이 디자인의 특징은 연속 아치를 사용하는 것인데 상·하부에 연속적으로 이어져서 강 위에 떠 있는 용의 모습을 상상시킨다. 엇각 케이블로 슬래브와 다리의 하중을 지지한다. 그래서 슬래브나 보행전용거리가 강물 위에 떠 있는 것처럼 보인다. 이 디자인은 아치의 독특한 모형과 세계 대교 디자인 기술이 화합된 것이다.

또 다른 특징은 현지인이 풍수지리를 선호하는 것과 관련 있다. 베트남 민족은 용의 아들을 신의 손자라고 생각해서 용 모습을 모방해서 만든 다리가 있으면 현지인에게 자부심을 가져다줄 것이라고 생각한 것이다. 또 용과 봉황은 동양 사람에게 영물로 여겨져서 새로운 Tran Thi Ly 다리에서는 날개를 펴 위쪽으로 향하는 봉황의 모습을 볼 수 있다.

4. Tran Thi Ly 다리

2010년 4월에 착공해서 2013년 3월에 완공되었다. Tran Thi Ly 다리의 길이는 731미터이고, 넓이는 34.5미터이고 높이는 145미터인데 총 투자 금액은 1조 7천억 동이다. Tran Thi Ly 다리의 디자인은 한강에 떠 있는 돛 모습처럼 만들었다. 철근 콘크리트 주탑은 12도 기울어졌고 3평면으로 케이블을 만들었는데 서쪽 케이블은 나선형처럼 만들어서 돛처럼 볼 수 있다. 이 모습을 통해 다낭 도시의 발전을 향한 갈망을 표현했다.

디자인 아이디어:

2007년에 Tran Thi Ly 다리 디자인 대회를 열었는데 국내외 컨설팅 회사가 많이 참가했다.

WSP의 디자인은 하이라이트가 될 높은 구조와 독특한 건축물을 가져 투자자의 요구 사항을 충족시킬 수 있었다. 145미터의 높이를 가진 기울어진 주탑과 3평면 케이블 중 서쪽 케이블을 나선형으로 만들어 다낭시의 발전에 대한 갈망을 잘 표현할 수 있었다. 이 디자인은 다리 서쪽 교차점 문제도 잘 해결했고 다리로 걸어 올라갈 수 있는 길도 있었다. 특히 Nguyen Van Troi와 Tran Thi Ly 영웅의 상을 놓은 것이 아주 인상적이었다. 1등을 차지한 WSP는 이 대회에 제출한 대로 기초 디자인과 기술 디자인 업무를 맡았다.

5. Nguyen Van Troi 다리

가장 오래된 다리로 Poni 강철을 사용한 14 개의 경간이 있고 길이는 500 미터, 넓이는 10.5 미터이다. 보행 전용 거리가 없고 1978 년과 1996 년에 보수하였다. 현재 이 다리는 도보 전용 거리와 연결해서 다낭 도시의 기념으로 사용하고 있다. 1965 년에 미국 RMK 회사가 디자인하고 시공했다. Nguyen Van Troi 영웅의 이름을 빌려서 다리 이름으로 사용하는 것은 1964 년 미국 국방부 장관 McNamara 를 모살한 이 영웅의 공을 상기시키기 위한 것이다.



Phụ lục VI

BẢN HUYẾT MINH VỀ CÁC CÂY CẦU BẮC QUA SÔNG HÀN - TIẾNG TRUNG QUỐC

(Bản hành kèm theo Công văn số 378/SDL-QLLH ngày 21/03/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

釐江上之桥梁的旅游解说词

自从岷港市获批为越南直辖市的 1997 年起，岷港市不断促进了城市的发展，也加划了本市的城市建筑空间。在本市现代的建筑空间中，连接釐江两岸的桥梁可称为本市具有标志性的建筑物。岷港釐江上的桥梁早已成为越南海内外游客观光本市的旅游热点之一。

1. 釐江大桥（越南独一无二的平转桥）

釐江大桥是越南首座旋转式桥梁，通车于 2000 年。11 跨的釐江大桥全长 487.7 米、宽 12.9 米，横贯岷港市釐江东西两岸的海州郡和山茶郡，是连接黎笋路、范文同路的交通要道。釐江大桥是一座预应力钢筋混凝土的多跨连续式的、中间是长达 122.7 米的悬索梁两跨，铁质桥塔钢筋砼桥板的桥梁。釐江大桥不仅仅是本市交通通行的结构物之一，釐江大桥建成伊始即成为岷港市的标志性建筑。它被喻为一幅市貌中之画儿。釐江大桥是 1998 – 2000 年间越南自行设计、建造一座桥梁。值得骄傲的是在建桥资金的 1170 个亿越盾之中，本市政府拨款造桥的资金只占了 70%，其余的 30%是本市人民携手共捐的资金。为了宣扬本市人民捐款造桥之功，市人民政府将建桥捐款大户的名字刻在铜板上。目前，建桥捐款大户的铜板被悬挂在釐江大桥白藤路桥梁端部的护栏上。

釐江大桥不仅是本市交通的结构物，还是拉动岷港市东区的经济、旅游业发展的动力。釐江大桥即为今日的岷港人民留给本市将来的公民的文化记语。目前，岷港市标志里的图案并同设计五行山和釐江大桥的标志性两者形象。

2. 顺福大桥



顺福大桥是一座斜拉桥，位于𠵿江西注入岷港湾之处。顺福大桥起建于 2003 年 1 月 3 日，通车于 2009 年 7 月 19 日。顺福大桥全长 1850 米、宽 18 米，海拔 90 米，投资总资金 1 万个亿越盾。顺福大桥是越南当前最长的一座拉桥。顺福大桥连接本市阮必成路和黄沙——长沙路的两条沿海交通要道，连通北起海云隧道的沿海之线，通向山茶半岛之路，南接山茶——会安旅游路线的交通结构物。顺福大桥通车之后，旅游交通路线

顺福大桥建成伊始即成为岷港市以及周围各地的会安古城和顺化古都发展旅游业的旅游路线的交通要点。从任何角度去观察顺福大桥，它均显着现代的风格、含着美丽的诗韵、彰显着风韵迷人之美。

3.龙桥

龙桥起建于 2009 年 7 月 19 日，通车于 2013 年 3 月 19 日，建工期间均 4 年。龙桥全长 666.5 米。龙桥是一座 5 跨连续式的大桥，全桥的重量有 9 千吨，建造资金 1 万 7390 个亿越盾。桥梁设有双向 6 条车道，两侧还设观光步行道。龙桥横贯𠵿江东西两岸，连接岷港国际机场和本市沿海美丽的海滩的最短路线。

龙桥的设计构思来自于模仿越南封建时期李朝之飞龙潮海的形象。龙桥建成伊始也成为岷港市标志性的建筑物。龙桥结构特征的记号则为像一条飞龙在渡江潮海形状的大型铁管结构。龙桥受力结构是由钢梁、钢跨和钢筋砼跨的三大承重构件平衡力系组成的。这种承重构件平衡力系是世界造桥技术中的首屈一指。

龙桥的旅游特色之处在于每逢周六、周日的晚上 9 时，均有龙桥喷火、喷水精彩表演。表演的景色非常的好看及新奇，几乎是游客到岷港旅游的必去之处。

龙桥的设计与构思

美丽海滩的岷港市全力试图发展成为海洋旅游之城。本市应有连接岷港国际机场与城东海滩的最短都路线。

实际考察结果证明，本市的西区现有许多传统文化的重点遗址（占婆博物馆、安龙寺等）以及高层建筑。要迁移这些建筑、文化的建筑物是难上加难之事。

经研究，专家们之处，解决此难题唯一的方法就是在𤄎江的流域范围内建起一座桥梁。因只限于𤄎江流域范围内建起的，所以这座桥梁不会妨碍高层工程的视野并也不破坏城西地区已有名胜古迹的鼓声古色的环境。桥梁引道和正桥将会引道游客直达婆博物馆前的广场之路，游客可从江岸的步行路之登上桥梁。

龙桥是古典承台式、中承式和梁、拱组合式的三式相结合的桥梁。上下连续梁拱的设计使龙桥成为越南桥梁史上的之最。本桥弯弯曲曲的梁拱让我们联想到江上的一条龙。本桥承受被动压力设于弓弦梁、非对称式的立拉索和桥梁共同承载的结合构件。这种结构让游客起了一种龙桥正浮在水面上的感觉之感。这种设计也使桥上运行者开阔了视野。龙桥的设计是古典承台式和现代构思相结合之最。

越南人传统自称本民族是龙子仙孙的民族。龙桥的设计与构思也受启发于此传说。另一个设想，本地自古以来被称为龙凤齐飞之地。龙桥的设计与构思再考虑到在本地应有龙凤齐飞的标志性的建筑物。从龙桥往西一望，我们会看到陈氏李桥。陈氏李桥的设计和构思就是像一幅凤凰在展开翅膀起飞之意。龙桥和陈氏李桥将会成为龙凤齐飞之地的骄傲。

4.陈氏李桥

陈氏李桥起建于 2010 年 4 月，通车于 2013 年 3 月，全长有 731 米，宽 34.5 米、海拔 145 米，总投资资金 1 万 7 千个亿越盾。陈氏李桥是无背索独塔双跨式之桥。陈氏李桥的设计与构思则像𤄎江上一片船帆的形状。


陈氏李桥设斜 12 度的索塔，三方拉索布置平行混合式的形式、其中西面的拉索布置双螺旋模型。这种拉索布置的方法就模仿一片船帆的形状，即体现着岷港市充满渴望的，也是本桥设计的独特之处。

设计与构思

2007 年，岷港市举办岷港市陈氏李桥设计的招标活动。此次活动已经受到国内外桥梁设计著名机构的关注。经评审，科进集团（WSP）的设计与构思冲标。科进集团的设计已经满足了招标机构的要求。科进集团已经提出建一座无背索独塔双跨式之桥，高达 145 米的斜索塔，三方拉索布置平行混合式的形式、其中西面的拉索布置双螺旋模型。这种拉索布置的方法就模仿一片船帆的形状，即体现着岷港市充满渴望的，也是本桥设计的独特之处的方案。

科进集团的设计与构思方案也解决了陈氏李桥东端的交通枢纽的问题，即设计上桥的步行街以及设置本地历史人物阮文追和陈氏李的人物雕塑。科进集团的设计与构思已经获得此次活动的一等奖。岷港市人民政府批准科进集团正式对建造陈氏李桥进行技术设计等活动。

5. 阮文追桥

阮文追桥是本市最古老的桥梁。15 铁跨的阮文追桥全长 500 米，宽 10.5 米，桥面原始不设步行道。阮文追铁桥由美国 RMK 公司设计和建造，竣工于 1965 年，经过两次重修分别于 1978 年和 1996 年。该铁桥原名并不是当日之名。越南统一后，为了纪念抗美革命战士阮文追战士因刺杀当时美国国防部长麦克纳马拉失败而牺牲于 1964 年，本市人民政府才将该桥更名为阮文追桥。/ 



Phụ lục VII

BẢN THUYẾT MINH VỀ KHU DU LỊCH BÀ NÀ HILLS

(Ban hành kèm theo Công văn số 378/SDL-QLLH ngày 21/3/2019 của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

Khu du lịch Bà Nà Hills nằm cách trung tâm thành phố Đà Nẵng khoảng 25km về phía Tây Nam. Tọa lạc trên một ngọn núi cao 1487m so với mặt nước biển, thuộc địa phận thôn An Sơn - xã Hòa Ninh - huyện Hòa Vang - thành phố Đà Nẵng.

I. VỀ TÊN GỌI:

Với một địa danh nổi tiếng sau nhiều năm xây dựng, Bà Nà Hills là thương hiệu lớn nhất của Tập đoàn Sun Group lấy biểu tượng hoa Đào Chuông đầy kiêu hãnh trên những ngọn đồi nhấp nhô, thân thiện với môi trường làm điểm nhấn cho một khu du lịch rộng lớn.

Bà Nà là một tên gọi xuất hiện trên bản đồ vào năm 1923 của thực dân pháp và đã có nhiều cách giải thích khác nhau về địa danh này. Nhiều người cho rằng:

+ Ngày xưa khi người Pháp đi khảo sát khu nghỉ mát thì họ đã nhìn thấy xung quanh phần chân núi có rất nhiều “ Cây Chuối” hoang nên đặt tên địa danh này “ Núi Chuối” hay còn gọi là “Núi Banana”- theo tiếng Pháp, lâu dần người Việt đọc thành Bà Nà. Tuy nhiên cách giải thích này chỉ là giả thiết vui, hoàn toàn không đúng.

+ Dựa trên cơ sở của người dân tộc Chăm vì xưa kia đất từ phía Nam đèo Hải Vân trở vào là đất của họ. Người dân tộc này theo chế độ Mẫu hệ có thờ Nữ thần Thiên Y Ana Ponaga hay còn gọi là Bà Na Ga, người ta tin bà ngự trị trên ngọn núi này nên mới gọi núi Bà Na Ga, về sau dần dần đọc thành Bà Nà.

+ Theo cách giải thích của người dân vùng dưới chân núi Bà Nà thì “Bà Nà ngày xưa là tên Ba Nà, đó là ba khoảng đất rộng ở phần chân núi: Nà Trên –Nà Giữa – Nà Dưới, được ông cha chúng ‘tui’ (tôi) khai hoang để trồng trọt vì đất xung quanh rất hiểm. Phần đỉnh núi thì gọi là Núi Chúa, vì đây là ngọn núi cao nhất ở đây sau lâu dần mới gọi thành núi Bà Nà.”

Ngoài ra cũng còn rất nhiều cách giải thích khác nữa, nhưng dù là cách giải thích nào đi nữa thì địa danh Bà Nà cũng do con người chúng ta qua nhiều thế hệ đặt và gọi dần mới hình thành đến ngày hôm nay. Bà Nà – Suối Mơ, Bà Nà - Núi Chúa đến bây giờ là Bà Nà – Hills..

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Vùng đất này cách đây hơn 100 năm người Pháp đã đến khảo sát và đầu tư xây dựng trên ngọn núi này. Theo tư liệu lịch sử ghi chép lại có được, thì vào cuối năm 1900 Quan toàn quyền Đông Dương Paul Doumer muốn tìm một nơi tương tự như ở Đà Lạt để xây dựng khu nghỉ mát, nghỉ dưỡng, chữa bệnh cho các quan chức, binh lính và sĩ quan người Pháp. Và rồi nhiệm vụ khó khăn đó

được giao cho Đại úy thủy quân lục chiến tên gọi Debay trực tiếp chỉ huy tìm kiếm.

Sau khi nhận được nhiệm vụ ông phải mất thời gian nhiều năm và bỏ nhiều công sức để tìm kiếm. Mãi cho đến tháng 4/ 1901 ông mới tìm ra được “Núi Chúa”, một ngọn núi cao với địa hình tương đối bằng phẳng và khí hậu bán ôn đới dễ chịu mát mẻ. Ông nhận định đây là vùng đất lý tưởng có thể xây dựng khu nghỉ dưỡng theo như ý muốn của Quan toàn quyền. Minh chứng vào năm 1912, Bà Nà biến thành khu bảo tồn lâm nghiệp có sở lâm nghiệp để tiện cho việc nghiên cứu về Bà Nà được kỹ lưỡng hơn.

Sau thế chiến thứ nhất (1914 – 1918), người Pháp cho xúc tiến việc xây dựng khu nghỉ mát Bà Nà, sau năm 1919 tạo điều kiện thuận lợi cho công sở, quan chức và kiều dân người Pháp đầu tư xây dựng khu nghỉ dưỡng, kinh doanh ở Bà Nà. Với 39 lô đất đã được cấp phép xây dựng cho 36 chủ đầu tư phân bổ trải đều theo từng cụm.

Có một đoạn văn cổ ghi lại rằng: “Phu kiệu kiệu khách từ chân núi lên đỉnh núi không vả mồ hôi”, thời gian đi từ chân lên đỉnh từ 5 – 6 tiếng đồng hồ, vào thời đó, các dịch vụ như khiêng, cáng kiệu, vớng rất phát triển. Trên đỉnh núi hầu như có đầy đủ tất cả các dịch vụ: Khách sạn, nhà hàng, có rạp chiếu bóng, HÀM RƯỢU, sân tennis, bưu điện, bệnh viện, Nhà thờ...các công trình lớn nhỏ tiếp tục xây dựng mãi đến năm 1944 thì ngừng hẳn. Theo thống kê có khoảng 240 công trình nhà nghỉ được đánh giá rất hiện đại, sang trọng và đầy đủ tiện nghi so với thời đó được đưa vào sử dụng. Và Bà Nà thời đó được xem là một thị trấn nghỉ dưỡng rất quan trọng của quan chức binh lính và kiều dân người Pháp ở Trung kỳ có sức thu hút du khách khắp cả Đông Dương. Năm 1945 bị chiến tranh tàn phá nên các công trình biệt thự bị hư hỏng và bỏ hoang nhiều năm.

Năm 1945 Việt Minh tiếp quản Bà Nà... Nhưng sang năm 1946 người Pháp quay trở lại xâm lược Việt nam lần thứ hai. Nhân dân quanh vùng theo chỉ thị của tổng bộ Việt Minh với chính sách “tiêu thổ kháng chiến, phá sạch đốt sạch” đã tiến hành triệt hạ các công trình của người Pháp để lại ở Bà Nà, cũng như nhiều nơi khác. Bà Nà trở thành bình địa và bắt đầu bị chìm vào lãng quên suốt gần nửa thế kỷ.

Vào đầu năm 1998, UBND thành phố Đà Nẵng quyết định đánh thức Bà Nà để xây dựng thành khu du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng có quy mô tầm cỡ lớn.

Hoang phế rừng xanh suốt một thời

Bà Nà nay lại được lên ngôi

Tạo khu du lịch trong lành sạch

Nhà cổ đường xưa đã phục hồi...

Với quyết tâm cao, thể hiện bằng việc xây dựng một con đường huyết mạch từ chân núi lên tới đỉnh núi dài 15 km. Tạo thuận lợi việc chuyên chở vật liệu lên xây dựng cơ sở vật chất trên đỉnh núi.

Khó khăn vất vả đòi hỏi cần phải có nhiều vốn liếng nhân lực có quyết tâm cao, không nản lòng trước thử thách của Bà Nà. Các công trình lần lượt mọc lên nhanh chóng mang đến thêm nhiều sức mạnh, niềm tin mãnh liệt vào tương lai của con dân Việt tràn đầy sức sống.

III. CÁC TUYẾN CÁP TREO ĐẠT KỶ LỤC NỔI TIẾNG THẾ GIỚI

- **Tuyến 1:** Ga Suối Mơ – Bà Nà: gồm 22 trụ, 94 cabin, công suất phục vụ 1500 khách/giờ.

+ Ngày khai trương: 25/03/2009

+ Đạt 2 kỉ lục thế giới: tuyến cáp treo 1 dây có độ dài lớn nhất thế giới là 5042,62m; có độ chênh lệch giữa ga đi và ga đến lớn nhất thế giới là 1.291m.

- **Tuyến 2:** Ga Debay – Morin

+ Thời gian khai trương: 07/2009

+ Chiều dài 690m, 17 cabin.

- **Tuyến số 3:** Thác Tóc tiên – L'Indochine

+ Thời gian khai trương: 03/2013

+ Chiều dài 5801m; có 25 trụ đỡ và 86 cabin.

+ Đạt 4 kỉ lục thế giới là: Tuyến cáp treo có chiều dài nhất so với các loại cáp treo hiện có trên thế giới là 5.801m; Tuyến cáp treo có độ chênh giữa ga đi và ga đến cao nhất thế giới là 1.368 m; Tổng chiều dài cáp dài nhất thế giới là 11.587 m; Sợi cáp có trọng lượng cáp nặng nhất thế giới là 141,24 tấn.

Tuyến số 4: Ga Hội An- Ga Marseille

+ Chiều dài: 5262m

+ Công suất phục vụ 3000 khách/ giờ.

Tuyến số 5 Ga Bordeaux – Ga Louvre

+ Chiều dài :673m công suất 4000 khách/giờ

IV. CÁC KHU VỰC CHÍNH TRÊN BÀ NÀ

1. Khu vực Bà Nà Le Jardin D'Amour (hay còn gọi là Bà Nà ByNight):

Khu vực này gồm có các công trình: Tàu hỏa leo núi, Vườn hoa Le Jardin D'Amour, Hàm rượu cổ DeBay, Chùa Linh Ứng và Tượng Phật Bốn sư thích ca, cuối cùng là Miếu Bà.

a) Tàu hỏa leo núi và vườn hoa Le Jardin:

- *Tàu hỏa leo núi* có tổng chiều dài 400m. Đây là tuyến cáp kéo du lịch lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam, được hãng Garaventa danh tiếng của Thụy Sĩ

sản xuất đồng thời hướng dẫn lắp đặt, vận hành. Tuyến cáp gồm 2 toa tàu nghiêng chạy trên 2 đường sắt thẳng song song và hệ thống ray đỡ, tời kéo. Hai toa này được gắn cố định vĩnh viễn bằng dây cáp ở dưới và được kéo bởi một ròng rọc đặt trên đỉnh núi (ga đến). Vận tốc trung bình của hành trình là 5m/s. Với sức chứa 80 hành khách mỗi toa, công suất vận chuyển mỗi giờ có thể đạt tới 1.600 khách. *Tàu hoả leo núi* có tính an toàn tuyệt đối, có khả năng vận hành tốt trong bất kỳ điều kiện thời tiết nào.

Tàu hoả leo núi Bà Nà - By Night thay thế loại hình xe trung chuyển hiện nay, khắc phục tình trạng chờ đợi, rút ngắn thời gian, khoảng cách vận chuyển. Trải nghiệm chuyến đi độc đáo này, từ Ga D'Amour đến Ga Le Jardin, du khách có thể thưởng lãm Bà Nà "tiên cảnh" bốn bề mây phủ điệp trùng, rực rỡ sắc màu

- Vườn hoa Le Jardin D'Amour bao gồm 9 vườn hoa: Vườn Nho, Vườn Uyên Ương, Vườn Bí Ẩn, Vườn Suy Tưởng, Vườn Thần Thoại, Vườn Kí Ức, Vườn Địa Đàng, Vườn Suối Mơ, Vườn Thiên, có tổng diện tích 8206 m², được thiết kế theo phong cách châu Âu công phu, ẩn chứa nhiều ý nghĩa từ các loại hoa được tuyển khắp nơi trên thế giới, đem lại một không gian cổ kính, lãng mạn, giàu hình tượng. Mỗi khu vườn đều mang một sắc thái, cách trình bày chủ đề khác nhau – vì vậy bất cứ du khách nào bước chân vào khuôn viên Le Jardin D'Amour thật khó để quay ra mà không dạo thăm trọn vẹn tất cả những vườn hoa đặc sắc này. Mỗi khu vườn lại mang trong mình một câu chuyện riêng từ câu chuyện của Cỗ xe ngựa con thần Mặt Trời Helios trong khu vườn Địa Đàng cho tới dãy hàng cột trắng lộng lẫy cảm hứng từ hình ảnh đỉnh Olympia có những vị thần miền đồi dốc Athens, Hy Lạp trong khu vườn Thần Thoại. Du khách sẽ không khỏi ngỡ ngàng khi lạc vào mê cung hoa lớn với những bức tường cây lớn nhất thế giới trong khu vườn Bí Ẩn.

b) Hầm rượu cổ De Bay: Trong quãng thời gian từ năm 1919 đến năm 1938, đồng thời với việc xây dựng hàng trăm ngôi biệt thự cùng bệnh viện, bưu điện, ngân hàng... để phục vụ nhu cầu nghỉ mát của các quan chức, sĩ quan quân đội, thương gia người Pháp và những người Việt giàu có, người Pháp đã cho xây dựng hầm rượu này vào năm 1923. Mục đích cơ bản của việc xây dựng hầm rượu là để làm nơi cất giữ các loại rượu, đặc biệt là rượu vang mà người Pháp mang sang từ cố Quốc.

Đây là công trình khá độc đáo ở Việt Nam vì các hầm rượu thường thì khá phổ biến ở châu Âu nhưng lại ít được tìm thấy ở nước ta. Đặc biệt hơn nữa, các hầm rượu ở châu Âu thường thì được đào sâu xuống lòng đất còn hầm rượu ở đây thì được đào xuyên vào lòng núi. Hầm rượu có tổng chiều dài từ lối vào đến lối ra khoảng 100 mét, chiều cao 2,5 mét, rộng khoảng 2 mét, bên trong có các hầm cất giữ rượu, bar rượu, lò sưởi, sảnh. Vách hầm được xây bằng đá núi và vữa làm từ hỗn hợp đường và nhựa cây bời lời - một loại cây khá phổ biến ở vùng Quảng Nam - Đà Nẵng. Trần hầm được đào theo hình vòm cung thể hiện lối kiến trúc mang đậm chất Pháp. Hơn nữa, hình vòm còn giúp tạo nên sự vững chắc cho hầm rượu. Đó là lý do vì sao gần 100 năm qua, hàng trăm ngôi biệt thự lộng lẫy nguy nga một thời nay chỉ còn là những phế tích nhưng hầm rượu vẫn

trường tồn với thời gian, với sự khắc nghiệt của thiên nhiên và sự tàn phá của bom đạn trong chiến tranh, là công trình duy nhất của người Pháp còn lại khá nguyên vẹn tại Bà Nà.

Trong hốc đá nhỏ này chính là nơi được người Pháp dùng làm nơi cất giữ rượu vang mang từ cố quốc sang, một sản phẩm được xem là quốc hồn quốc túy và là niềm tự hào của người Pháp. Hầm này cũng có hình vòm cung để tạo sự vững chắc. Nhiệt độ bên trong hầm rượu nói chung và các hầm này nói riêng thường khoảng 16 - 20°C. Đây chính là nhiệt độ lý tưởng để cất giữ các loại rượu vang. Trong hầm rượu hiện tại tất cả 14 hốc như thế này, gồm có 9 hốc nhỏ và 5 hốc lớn, mỗi hốc này đều có chủ nhân của nó. Họ là những chủ nhân của những ngôi biệt thự hoặc khách sạn tại Bà Nà. Một số người lớn tuổi trước đây từng làm phu cho người Pháp ở Bà Nà kể lại rằng người Pháp cất giữ rượu vang trong những hốc này và mang ra tiếp đãi khách quý trong những buổi khánh tiết.

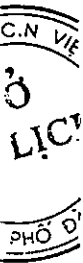
Và cách đây gần 100 năm, người Việt Nam hầu như không có cơ hội đặt chân đến. Lý do là vì đây là nơi chỉ dành cho giới thượng lưu gồm các quan chức, sĩ quan cao cấp trong quân đội Pháp, các thương gia Pháp và một số rất ít những người Việt Nam giàu có thân Pháp. Đây là nơi Người Pháp gặp gỡ, giao lưu và tổ chức các buổi dạ tiệc, khiêu vũ, khánh tiết.... Ở đây còn có lò sưởi để sưởi ấm trong những ngày đông lạnh giá... Cùng với sự ra đi của người Pháp ở Việt Nam vào năm 1945, Bà Nà đã chìm vào quên lãng và hầm rượu cũng chịu chung số phận. Nó đã bị bỏ hoang trong một thời gian dài và khu vực này đã bị bom đạn đánh sập. May mắn thay, cùng với sự phát triển của Thành phố Đà Nẵng, Bà Nà đã được khôi phục và hầm rượu cũng được phục chế lại.

c) Chùa Linh Ứng: Nằm trên đỉnh Bà Nà thuộc Khu Du lịch sinh thái Bà Nà hills với độ cao gần 1.500m, chùa Linh Ứng vừa được khánh thành vào ngày (05/03/2004). Kiến trúc chùa gần giống với kiến trúc của chùa Tam Thai, cả khoảng sân rộng được lát bằng đá. Phía trước chùa có một cây thông rất đặc biệt, thông 03 lá nằm trong sách Đồ Việt Nam.

Đặc biệt, chùa có một bức tượng Đức Bôn Sư (Thích Ca Phật đài) uy nghi, cao 27m màu trắng. Từ thành phố Đà Nẵng, vào những ngày nắng ráo, có thể nhìn thấy bức tượng trắng muốt này nổi bật trên cái nền xanh của khu du lịch nổi tiếng Bà Nà Hills.

Chùa thuộc hệ phái Bắc Tông. Về kiến trúc và thờ tự, chùa Linh Ứng Bà Nà được thực hiện giống Chùa Linh Ứng Ngũ Hành Sơn và cùng một sư trụ trì. Thượng tọa Thích Thiện Nguyên, trụ trì Chùa Linh Ứng Ngũ Hành Sơn, đã tổ chức trọng thể lễ đặt đá xây dựng chùa Linh Ứng Bà Nà và Thích Ca Phật đài.

Cảm giác mệt mỏi dường như tan biến khi du khách được chiêm ngưỡng tượng Phật Thích Ca tạo thiền thuộc vào hàng lớn nhất châu Á. Xây dựng trên núi cao, chùa Linh Ứng vô cùng linh thiêng, những nét kiến trúc tinh tế của chùa làm cho không khí thiên môn thêm thanh tịnh, lòng người ngắm cảnh chùa thêm thanh tao, thư thái.



d) Miếu Bà:

Thuở ấy, khi Bà Nà - Núi Chúa còn hoang sơ, âm u, cư dân làm nghề rừng còn thưa thớt, trong dân gian vẫn lưu truyền câu "Nhất Cọp Bà Nà, nhì ma Phú Túc". Vì thế, người dân thường thờ cúng thần linh, các "Bà" để cầu cho cuộc sống bình an, yên ổn. Tư liệu của Bác sỹ Pháp Albert Sallet còn ghi rõ, đó là vị thần thiện nữ giới mà người ta gọi là Đức Bà: mọi người đều tôn kính.

Các quan cai trị người Pháp lên khai phá Bà Nà - Núi Chúa xưa cũng tỏ ra kính cẩn những truyền thuyết về Bà. Họ cho lập miếu thờ Bà từ năm 1931. Trên bia khắc rõ tên quan công sứ Pháp La Borde, quan đại lý Spick. Miếu Bà ra đời từ đó...

Chiến tranh giặc giã, súng đạn kéo dài liên miên nhưng Miếu Bà vẫn không bị tàn phá. Dân đi rừng Bà Nà đặc biệt kiêng nể và rất quan tâm gìn giữ Miếu Bà. Miếu Bà hiện đã được trùng tu, nâng cấp và trở thành điểm dừng chân của du khách hành hương viễn cảnh, cầu nguyện cho những điều may mắn, an lành,...

e) Cầu Vàng:

Cầu Vàng được xây dựng từ tháng 7/2017 và hoàn thành vào tháng 4/2018. Cầu Vàng có chiều dài 148,6m bao gồm 8 nhịp, nhịp dài nhất 21m. Bề rộng mặt cầu 3m với vật liệu mặt cầu là gỗ kiềng dày 5cm, lan can inox mạ vàng. Cầu Vàng nằm ở độ cao 1414m so với mặt nước biển với thiết kế 2 bàn tay Phật nâng đỡ cầu. Có thể nói đây là địa điểm khám phá, checkin không thể bỏ qua khi du khách đến tham quan Bà Nà.

2. Khu vực Bà Nà Hills: Khu vực Bà Nà Hills là khu vực trung tâm với hệ thống nhà hàng, khách sạn, quảng trường Châu Âu và khu vui chơi giải trí trong nhà Fantasy Park.

a) Khu vui chơi FEC (Fantasy Park): Khu vui chơi FEC (Fantasy Park) được xây dựng ở đỉnh Bà Nà với độ cao trên 1400m, rộng 21000m². Là một trong những Khu vui chơi giải trí trong nhà lớn nhất Châu Á, Fantasy Park là niềm tự hào và là công trình có sự đầu tư lớn về trang thiết bị hiện đại của khu du lịch Bà Nà Hills. Với lối kiến trúc giống như một tòa lâu đài cổ và lấy cảm hứng từ hai cuốn tiểu thuyết nổi tiếng của nhà văn Pháp Jules Verne "Cuộc phiêu lưu vào trung tâm trái đất" và hai vạn dặm dưới đáy biển". Khu vui chơi được đưa vào hoạt động từ tháng 6 năm 2011 và đã đón hàng trăm nghìn lượt khách tham quan. Đến với Khu vui chơi du khách được trải nghiệm bản thân và có những chuyến phiêu lưu mạo hiểm cực kỳ lý thú cùng các trò chơi cảm giác mạnh.

Fantasy Park được chia thành 3 tầng đi từ trên xuống dưới. Những trò chơi tại mỗi tầng mang đến những trải nghiệm giải trí khác nhau: Tầng B1 "Trò chơi mạo hiểm", Tầng B2 "Miền phiêu lưu kỳ thú", Tầng B3 "Thế giới huyền bí".

Fantasy Park là nơi tập trung những trò chơi độc đáo, đạt nhiều kỷ lục Việt Nam:

1. Bà Nà Hills Fantasy Park là khu vui chơi giải trí trong nhà lớn nhất VN với diện tích 21.000 m² được xây dựng trên độ cao 1400m so với mực nước biển.

2. Sân xe điện đung trong nhà rộng nhất Việt Nam với gần 600m².

3. Khu giải trí đầu tiên ở Việt Nam có đầy đủ 3 rạp phim công nghệ: 3D 360, 4D, 5D.

4. Công viên khủng long đầu tiên ở VN có đủ các loại khủng long từ kỷ Jura đến kỷ cận đại.

5. Tháp rơi và xoay tự do trong nhà cao nhất VN 29m.

6. Vách núi nhân tạo trong nhà cao nhất Việt Nam 21m.

b) Khu trưng bày Tượng Sáp: Là Trung tâm trưng bày Tượng Sáp đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam. Là nơi dành cho du khách đến để gặp gỡ với các ngôi sao đình đám trên thế giới và có cơ hội được chụp ảnh bên thân tượng của mình. Tượng Sáp được làm theo tỉ lệ 1:1, từ sắc tố da, cho đến râu, tóc, màu mắt.. đều giống như người thật. Bên trong khu trưng bày được thiết kế và trang trí rất độc đáo, công phu theo từng khu vực để phù hợp với đặc điểm của 4 nhân vật nổi tiếng về các lĩnh vực điện ảnh, chính trị gia, thể thao, âm nhạc...ngoài ra còn có cả một căn phòng tái hiện lại quá trình làm thế nào để hoàn thành được một bức tượng Sáp hoàn chỉnh.

c) Hệ thống nhà hàng, khách sạn:

- Khách sạn Morin: Đăng cấp 3 sao với quy mô 59 phòng được xây dựng theo kiến trúc Pháp.

- Khách sạn Debay: Với thiết kế theo kiến trúc Pháp thế kỉ 19, khách sạn Debay có 2 tầng với quy mô 21 phòng.

- Làng Pháp: Làng Pháp tại Bà Nà sẽ chính thức đưa vào hoạt động 2 khối Ibis và Mecure gồm hệ thống nhà hàng, khách sạn đăng cấp 4 sao trong thời gian Tết âm lịch năm nay.

Giá phòng khách sạn tại Bà Nà hiện nay giao động từ 680.000đ đến 1.270.000đ được tính theo mùa cao điểm và thấp điểm. Mùa cao điểm gồm thứ 6,7 và các ngày Lễ. Mùa thấp điểm gồm Chủ nhật đến thứ 5.

- Nhà hàng Club: Gồm quy mô 3 nhà hàng: Hoa Sen, Hoa Lan và Hoa Hồng phục vụ buffet Việt Nam tự chọn 68 món với giá 180.000đ/ khách.

- Nhà hàng Morin: Nằm ở tầng 3 và 4 nhà ga Morin, phục vụ theo hình thức Set menu. Giá dao động từ 180.000đ đến 300.000đ/ Set.

- Nhà hàng Kavkaz: Nằm bên phải quảng trường Du Dôme phục vụ các món nướng theo ẩm thực Nga.

- Khu ẩm thực Quảng trường Du Dôme: Nằm bên tay trái Quảng trường Du Dôme, phục vụ các món ăn thượng hạng như thịt dê, heo sữa quay...

Vào mùa thấp điểm, nhà hàng Kavkaz và khu ẩm thực Quảng trường Du Dôme được chuyển vào Nhà hàng Morin.

3. Khu vực Bà Nà núi Chúa: là khu vực tham quan tâm linh với các điểm: Đền Linh Chúa Linh Từ, Tháp Linh Phong Tự, Lầu Chuông, Nhà Bia, Chùa Bắc và Trú Vũ đài.


- Đền Linh Chúa Linh Từ: Linh Chúa Linh Từ là nơi tôn thờ Bà Chúa linh thiêng của cả vùng núi Bà Nà. Tọa lạc ở nơi cao nhất của núi Chúa – với độ cao 1,487m so với mặt biển, Linh Chúa Linh Từ là nơi trời đất giao hòa, âm dương hội tụ thích hợp cho những chuyến hành hương tâm linh về Bà Nà Đại Ngàn. Khách thập phương lên đây cảm thấy cảnh vật thanh bình, tâm hồn thư thái. Mọi ưu phiền đều được trút bỏ hết.

- Lầu chuông: Đây là một công trình được làm bằng gỗ lim xanh với hai tầng lầu. Với một quả chuông đồng nặng 1000 cân, chuông được đánh vào các dịp lễ hội của Bà Nà.

- Nhà bia: Là nơi ghi lại công đức ghi lại những người có công phụng lập nên công trình tâm linh này.

- Tháp chính tầng hay còn gọi theo tiếng Hán Việt “Linh Phong Bảo Tháp” được thiết kế với chính tầng, mỗi tầng với bốn mặt có gắn tranh tượng đức Phật Thích Ca Mâu Ni bằng đá trắng quay ra bốn hướng Đông Tây Nam Bắc.

- Chùa Bắc: Được xây dựng hoàn toàn bằng gỗ theo phong cách miền Bắc, đây là ngôi chùa sẽ cùng song song tồn tại cùng với Chùa Linh Ứng.

- Trú Vũ Đài: Thực chất đây là nơi nghỉ chân dành cho du khách khi tham quan, ở đây phục vụ Trà đạo cùng các món ăn chay. / 



Phụ lục VIII

SỞ THUYẾT MINH VỀ KHU DU LỊCH BÀ NÀ HILLS - TIẾNG HÀN QUỐC

(Ban hành kèm theo Công văn số 378/SDL-QLLH ngày 21/3/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

바나힐관광지는 다낭시 도심에서 서남쪽 25km 떨어지는 곳에 위치하여 다낭시 황반현 화닌면 안선그룹에 소속되어 있으며 그 산의 해발고도 1487m에 위치한다.

I. 관광지명칭

수년간이내 건설 후 유명한 관광지명소로 바나힐은 썬 그룹 (Sun Group)의 가장 큰 브랜드이며 넓은 관광지의 하이라이트로서 친환경 및 올망졸망한 언덕에 자랑스러운 수퍼바 꽃 상징을 사용하였다.

바나는 프랑스 식민주의 1923년에 지도에 나와서 이런 명소에 상이한 많은 설명이 있었다. 많은 사람들이 다음과 설명했다.

옛날에 프랑스사람이 리조트를 조사했을 때 그 들은 산발에 많은 바나나나무를 봐서 프랑스말로 이 곳을 “Chuoi 산” 또는 “바나나산”을 부른다. 베트남사람이 바나로 불렀다. 하지만 이런 설명은 재미있는 설명인데 사실이 아니다.

옛날에 Hai Van 고개 남쪽에서 살아온 Cham 민족의 이야기에 의하여, Cham 민족이 Thien Y Ana Ponaga (또는 바나가라고 칭함) 여신을 숭배한 모계주의에 따른다. 그 여신은 이런 산에 지배해서 이 산을 바나가라고 불렀다.

바나산발에 산 시민들의 설명에 의하여 옛날에 바나를 “Ba Nà” - 세개의 Na 라고 부른다. 주변 토지가 매우 희귀하기 때문에 옛날 사람들이 재배 토지를 개간한 Na Tren (상 나)- Na Giua (중 나) – Na Duoi (하 나) 등의 세개의 넓은 땅이었다.

그 외에 상이한 설명방식이 많이 있으며 어떤 설명이라도 바나명소는 여러 세대에 걸쳐 명칭을 불러서 오늘까지 형성된다. 명칭이 Ba Na (바나)



- Suoi Mo (수오이 머), Ba Na (바나) - Nui Chua (누이 주어)를 걸쳐 이제는 Ba Na - Hills (바난 힐)이 되었다.

II. 형성과 발전 역사

100 년전에 프랑스가 이런 산을 조사하고 건설투자했다. 기록된 역사자료에 의하여 1900 년말에 Paul Doumer 인도차이나 주지사는 Da Lat (달랏)처럼 프랑스 관직, 병사, 장교에게 리조트, 휴양지, 병치료지를 찾아서 건설원했다. 그런 어려운 업무는 토지를 찾은 Debay 라는 해양선장에 맡겼다.

업무를 받은 후에 많은 시간 및 노력을 들어서 각 구역을 찾았습니다.

1901 년 4 월까지 그 분은 Nui Chua (누이 주어) - 높은 산인데 지형이 상당히 평평하여 온대기후가 시원한다. 그 분은 이런 구역이 인도차이나 주지사의 소원에 부합한 리조트 건축구역이라고 판단했다. 1912 년 바나는 산림과 소유한 산림 보호지역이 되며 바나에 대하여 편하게 연구하였다.

1 차 세계 대전 (1914-1918) 이후, 프랑스는 바나리조트 건설 진행하였으며 1919 년 이후 각 기관, 프랑스 관직들, 프랑스 교민이 바나지역 건설 투자 및 경영에 좋은 여건을 주었다. 건설 면허를 취득한 39 개 토지로 36 명의 투자자에 균등하게 분배했다.

고 구절에는 “산발에서 산꼭대기까지 손님을 업은 사람이 땀 나지 않았다고 기록되었다. 산발에서 산 꼭대기까지 오르는 시간이 5, 6 시간에 걸렸다. 그 시대에는 가마, 그물침대를 메거나 들것 등의 서비스가 유행하게 되었다. 산 꼭대기에는 호텔, 식당, 시네마, 알코올, 테니스 코트, 우체국, 병원, 교회등의 서비스가 있었고 대소형 건축물이 1944 년까지 시공완료하였다. 통계자료에 의하여 그 시대에 240 개의 숙박공사가 현대적이며 고급스러운 시설을 갖았다. 바나는 Trung Ky(중기)에서 프랑스 관직, 병사, 장교의 중요한 리조트 구역이라고 여기며 인도차이나의 관광객을 유치하였다. 1945 년 전쟁이 파괴하여 별장건축물이 시간을 걸쳐 손상되며 황폐해져서 버려졌다.

1945 년 비엠티 바나를 직접 인계받았다그러나 1946 년에 프랑스는 두 번째로 베트남을 침략하기 위해 돌아왔다. 비엠티총부의 지시에 의하여 주변시민들이 “저항파괴, 깨끗하게 태움”라는 정책으로 프랑스의 바나 및 다른 지역의 건축물을 파괴 진행하였다. 바나는 평범한 토지가 되어서 거의 반세기 동안 망각에 빠져 들었습니다.

1998 년초에 다낭시 인민위원회는 바나를 개척 결정하여 대규모 생태관광지점 리조트를 건축하기로 결정했다.

한 순간 황폐된 녹색 숲

바나는 지금 당장 입우되었다.

깨끗한 관광 리조트 만들기

복원된 고대 주택, 거리

결의를 굳혀서 산발에서 산 꼭대기까지 15km 도로를 건설하였다. 이는 산 꼭대기에 자재운반에 유리하게 만들었다.

바나를 정복하기 위하여 자본 및 인력을 많이 투입할 필요가 있는데 바나의 도전에 낙심하지 않았다. 차례로 각 건축물이 빠르게 나오고 베트남인의 미래에 대해 강한 믿음을 말한다.

III. 세계적인 유명한 기록된 케이블 카 노선

- 1 번 노선: Suoi Mo (쑤오이 머) -바나: 22 개의 기둥 , 94 개의 오두막, 사용용량: 1,500 명/시간

+개업일: 2009 년 3 월 25 일

+2 개의 세계 기록에 도달했다: 1 번 케이블카가 세계적 최대한 거리가 도달했다. 거리: 5042,62m, 출발 station 과 도착 station 의 거리 차이는 1.291m 이다.

- 2 번노선: Debay staion - Morin

+개업시간: 2009 년 7 월

+거리: 690m, 17 개의 오두막

- 3 번 노선: Toc Tien 폭포 - L'Indochine

+개업시간: 2013 년 3 월

+ 거리: 5801m, 25 개의 축 및 86 개의 오두막

+ 4 개의 세계적 기록 도달: 세계상 각 케이블카 노선 길이중에는 최대한 길이가 5.801m 이다. 출발 station 와 도착 station 간의 고도차이가 1.368m 로 세계적 최대한 높다. 세계 최대한 총 거리길이가 11.587m 이며 케이블의 중량이 141,24ton 로 세계에 가장 무거운 것이다.

- 4 번 노선: Hoi An station- Marseille station

+ 길이: 5262m 이다

+ 사용용량: 3000 명/시간

- 5 번 노선: Bordeaux station – Louvre station

+ 길이: 673m 이며

+ 사용용량: 4000 명/시간

IV.바나에 주요 구역

1. 등산 열차, Le Jardin D'Amour 화원, Debay 고 술저장실, 영웅사원, Linh Ung(링응)사원, 석가모니불 상, Mieu Ba (미에우 바) 등의 건축물공사가 있다.

a) 등산 열차 및 Le Jardin 화원:

-등산열차의 총 길이가 400m 이다. 이런 케이블 카 노선은 베트남에 최초로 출현하였다. 스위스에 유명한 Garaventa 브랜드가 케이블 카를 생산하여 설치 운영을 안내하였다. 케이블카의 노선은 2 개의 틸트열차가 2 개의 평행 기차선 및 레일, 원치에 운행되어 있다. 2 개의 열차노선은 밑에 있는 케이블 및 산 꼭대기(도착 station)에 도드래 연결로 영원히 고정되었다. 노선의 평균 시속이 5m/s 이며 사용고객량이 80 명/열차노선이다. 운반용량이 1600 명/시간. 등산열차가 절대 안정성을 가지고 있으며 어떤 기사에서도 운영가능한다.

바나 - By Night 산에 등산열차가 현재 운송단을 대체하여 대기상황을 극복하여 시간 및 운송거리 단축한다. D'Amour station 에서 Le Jardin station 께지의 노선 체험으로 관광객이 구름뿔개, 화려한 색깔로 바나 “선경”을 감상할 수 있다.

- Le Jardin D'Amour 화원은 총 면적 8206m² 로 Nho 원(포도원), Uyen Uong 원 (원앙원), Bi An 원(신비원), Suy Tuong 원 (추상 원), Than Thoai 원 (신화원), Ki Uc 원(기억원) , Dia Dang 원 (천국원), Suoi Mo 원 (수오이 머원), Thieng 원 (신령원)등의 9 개의 정원이 있다.

정교한 유럽 스타일로 고대 및 낭만적인 공간을 가져 와서 전세계에 모집 된 꽃의 의미를 많이 포함하고 있다. 화원마다 상이한 특징 및 제목별 배치법이 있어서 어떤 관광객이라도 Le Jardin D'Amour 화원에 들어와서 독특한 화원을 못 다 못 보면 화원에 나가도 어렵다. 화원마다 에덴 동산에 Helios 해양신 자식이란 차마 또는 신화원에 그리스 Athens 가파른 언덕 신이 있는 Olympia 산꼭대기 이미지로 화려한 기둥의 행렬 등의 개별한 이야기를 가진다. 관광객이 신비원에 세계 최대한 나무벽으로 큰 꽃미궁에 빠져서 당혹할 것이다.

b) De Bay 고 술저장실: 1919 년부터 1938 년까지 프랑스 관직, 장교, 군인, 사업자와 베트남 부자의 휴양 소유에 부응하기 위한 별장, 병원, 우체국, 은행등의 일련 건축공사로 프랑스가 1923 년 이런 술저장실을 시공했다. 술저장실을 건축한 목적이 프랑스사람이 고국에 가져온 와인, 각 종의 술을 보관한 것이다.

이런 건축물은 베트남에 독특한다. 보통 각 술저장실이 서양에 보편적인데 베트남에 희귀한다. 더 특별하여 각 서양 술저장실이 땅 깊속에 파인데 여기 술저장실은 산 깊속에 파인다. 술저장실의 입구에서 출구까지 거리가 100m 이며 높이 2.5m, 넓이 2m 인데 그 내부에 술저장소, 술 bar, 벽난로, 관저가 있었다. 터널의 벽은 산돌 및 아스팔트와 리시아 수지를 혼합된 모르타르로 지어졌다. 터널의 천장은 아치 형태로 파여있어 프랑스 건축을 보여주었다. 또한 아치형은 술저장실에 견고한

건축을 만드는 데에 도움이 된다. 백년을 걸쳐서 수백의 화려한 별장이 잠시 폐허가 되었는데 술저장실이 자연 가혹함, 폭탄의 황폐화, 시간이 지나서 오랫동안 존재하고 있다. 이런 건축물은 바나에 남아 있는 프랑스 유일 건축물이다.

이 작은 돌 벽감에서는 프랑스가 고국에서 가져온 와인을 저장하기 위한 장소로 이 것이 프랑스의 민속정신과 국혼으로 여겨지는 제품입니다. 이 터널은 견고한 모양을 만드는 아치형이 있다. 일반 술저장실 또는 다른 술저장실의 온도가 보통 16-20 도이다. 이런 온도가 와인 보관에 최적온도이다. 현재 술저장실은 14 개의 홀이 있다. 작은 홀이 9 개가 있고 큰 홀 5 개가 있다. 홀마다 주인이 있었다. 그 들은 바나에 호텔 또는 별장의 주인이었다. 프랑스 사람에게 일한 노인들의 이야기는 프랑스사람이 이런 홀에 와인을 보관하여 축하 행사에 손님을 대접하였다.

백년전에 베트남사람이 거의 여기에 들어온 기회가 없었다. 이유는 여기가 관직, 고급 장교, 프랑스 상가와 프랑스와 친한 베트남 부자들을 위한 전용 장소이다. 여기는 프랑스사람이 서로 만나서 교류하여 밤파티, 댄스, 축하 행사를 개최한 장소이다. 여기는 겨울의 추운 날씨에 난로가 있었다. 프랑스 사람이 1945 년 베트남에 물러나서 바나는 망각에 바졌고 술저장실이 똑같은 운명을 겪었다. 그 것이 장 시간동안 버려졌고 폭탄으로 무너졌다. 다행히 다낭시의 개발과 함께 바나는 복원되어서 술저장실도 복원되었다.

c) Linh Ung(린응)사원: 약 1500m 높이의 바나힐 생태관광소에 속한 바나 꼭대기에 위치한다. 린응사원이 2004 년 3 월 5 일에 준공하였다. 사원의 건축은 Tam Thai (담 타이)사와 비슷한다. 넓은 마당이 돌로 쌓이다. 사원앞에는 베트남 레드 북에 있는 독특한 3 잎 소나무가 하나 있다.

특히, 사원에 27m 높이로 장엄한 흰색 불처상 (석가불상)이 있다. 다낭시에서 맑은 날씨에 바나의 유명한 관광지의 녹색 배경상에 하얀한 불처상을 볼 수 있다.

사원이 Bac Tong(박동)계에 속한다. 건축 및 예배에서 바나 Linh Ung Ngu Hanh Son (린응 오행산)사와 비슷하게 진행되며 똑같은 주지스님이

있다. 린응 오행산사에 Thich Thien Nguyen (틱 티엔 응우엔)상좌는 바나 린응사 및 석가불상 건설 시 돌 세운 행사를 엄숙하게 개최하였다.

아시아상 최대한 석가불상을 감상할 수 있는 관광객들은 피로감이 사라진다. 높은 산에서 건설한 린응사원이 엄청히 신성한다. 사위의 교묘한 건축으로 명상 공기에 청정하게 만들어서 사람의 마음에 편하게 시킨다.

d)미에우 바

그 때는 바나 – Nui Chua (누이 주어)가 메말라서 어둡고 임업을 일한 사람들이 한산하여 민간에는 “첫번째 바나 호랑이, 두번째 Phu Tuc 유령”란 말이 있었다. 그러니까 삶의 평안을 기원하기 위하여 사람이 신령, 각 “Ba”를 자주 예배하였다. Albert Sallet 프랑스 의사의 자료에 의하여 그 분은 노르트 (득바)라고 부른 존경한 여신이였다.

프랑스 관리 관직이 바나-누이 주어에서 개척하여 Ba 에 대한 전설을 존중하였다. 그 들은 1931 년 Ba 를 예배한 묘를 건설했다. 비석에 프랑스 La Borde, Spick 관직으로 조각하였다.

전쟁에 적군이 장기간에 종질이 쇠았는데 Mieu Ba 는 여전히 파괴되지 않았다. 바나숲에 간 사람들이 Mieu Ba 를 존경하며 보관 관심을 가졌다.

e) CAU VANG (골든 브릿지)

Golden Bridge 다리는 2017 년 7 월에 착공해서 2018 년 4 월에 완공되었다. 이 다리의 길이는 148,6 미터이고 총 8 개의 경간이 있는데 가장 긴 경간의 길이는 21 미터이다. 교량 슬래브의 넓이는 3 미터인데 두께 5cm 의 목재로 만들어졌고, 다리의 난간은 금으로 도금된 스테인레스 스틸로 만들어졌다. 1414 미터의 해발에서 짓게 되고, 다리를 불교 신의 두손으로 바치게 된 디자인으로 만들었다. 바나 산 광관지에 방문했을 때 그냥 넘어가면 안 될 매우 아름다운 다리이다.

2. 바나힐 구역: 바나힐이 식당, 호텔, 유럽광장 및 Fantasy park 오락지역 등의 중심 인터테인먼트가 있다.

a) FEC 인터테인먼트 (Fantasy Park): FEC (Fantasy Park)는 높이 1400mm, 넓이 21000m² 인 바나 산꼭대기에 건축된 것이다. 아시아 최대의 큰 인터테인먼트구역으로 Fantasy Park는 바나힐관광지의 현대적인 장비 및 시설에 대한 대규모 투자가 있는 공사이었다. 고대 성의 건축 및 프랑스 작가 줄 베른 (Jules Verne)의 "지구 중심으로의 모험"과 "해발 2 천 마일"의 두 유명한 소설에서 영감을 받았습니다. 이런 놀이공간이 2011 년 6 월에 운영 시작되며 수십만명의 관광객이 방문했다. 오락구역에 가면 방문객들은 자신을 경험할 수 있으며 매우 흥미 진진한 모험 여행과 스릴 넘치는 게임을 즐길 수 있다.

Fantasy Park는 상에서 하까지 3 개의 층으로 분배된다. 층마다 게임은 다양한 엔터테인먼트 경험을 제공한다. B1 층 "어드벤처 게임", B2 층 "신나는 모험", B3 단계 "신비의 세계"등이 있다.

Fantasy Park는 독특한 게임을 수집하여 베트남 기록에 많이 달성했다.

- 바나힐 Fantasy Park는 해발 1400m의 고도에 지어진 21,000m²의 면적을 자랑하는 베트남 최대의 실내 엔터테인먼트 지역이다.

- 전기 자동차 저장 면적이 600m²로 베트남 최대 넓다.

- 베트남 최초 인터테인먼트가 3D 360, 4D, 5D 등의 3 개의 시네머가 있다.

- 쥬라기부터 근대까지 모든 종류의 공룡이 있는 베트남 최초의 공룡공원이 있다.

- 베트남에서 가장 높은 실내 낙하 및 자유 회전 탑이 29m가 있다.

- 베트남에서 가장 높은 인조 산벽이 21m이다.

b) 왁스 동상 전시구역: 베트남에 최초 및 유일한 왁스 동상 전시 센터이다. 관광객들이 세계에 유명한 사람을 만나는 곳이며 자기의

신상과 같이 사진을 찍을 수 있는 곳이다. 왁스 동상은 1:1 비율로 제작되며 피부의 색깔, 수염, 머리가락, 눈의 색깔이 사람처럼 똑같다. 전시구역 내부에 독특하고 정밀하게 배치되어서 시네마, 정치가, 스포츠, 음악 등의 분야에 유명한 41 명의 인물의 특징에 부합한 구역별로 배치한다. 그 외에 완벽한 왁스 동상을 제작한 과정을 재현한 실이 있다.

c) 식당, 호텔 시스템

- Morin 호텔: 프랑스 건축로 건축한 59 개의 방이 있는 3성급 호텔이다.

- Debay 호텔: 19세기 프랑스 건축으로 설계된 21 개의 방, 2 개층이 있는 Debay 호텔

- 프랑스 마을: 바나에서 프랑스 마을이 금년 음력에 4성 호텔, 식당 시스템을 포함한 Ibis와 Mecure로 정식으로 운영될 것이다.

Ba Na에 호텔 객실 요금은 현재 성수기와 비수기 기준으로 VND 680,000 동에서 1,270,000 동으로 변동한다. 성수기는 금-토요일과 공휴일이다. 비수기는 일요일부터 목요일까지이다.

- Club 식당: Hoa Sen (연꽃), Hoa Lan (난초), Hoa Hong (장미꽃) 등의 3 개의 식당이 있다. 베트남 요리 뷔페가 68 개 및 가격: 180,000 동/명.

- Morin 식당: Morin station에 3, 4 층에 있어서 set menu로 판매한다. 가격이 180,000 동부터 300,000 동까지/set이다.

- Kavkaz 식당: Du Dôme 광장 우측에 위치하여 러시아 구운 음식을 제공한다.

- Du Dôme 광장 음식구역: Du Dôme 광장 좌측에 위치하여 염소고기, 구운 새끼돼지 등의 고급식품을 제공한다.

비수기는 Du Dôme 광장 음식점 및 Kavkaz 식당이 Morin 식당에 이전한다.

3. Ba Na = Nui Chua 구역: Linh Chua Linh Tu 사, Linh Phong Tu (린 풍드) 탑, Lau Chuong(라우 주오영), Nha Bia (나 비아), Chua Bac (주어 박)와 Tru Vu Dai (주 부 다이)등의 신성한 구역이다.

- Linh Chua Linh Tu (링주어 링사): 링주어 링사는 바나산 구역의 신성한 여신을 예배한 곳이다. Nui Chua 의 가장 높은 장소에 위치하여 해발 고도 1487m 로 링주어 링사는 천지의 조화, 음과 양의 융합으로 바나다이 응안에 대한 영적 순례에 적합한다. 십방 관광객이 여기 와서 경치가 평화롭고 마음이 한가한다. 삶의 괴로움이 벗어났다.

- Lau Chuong (라우 주오영): 이런 건축물이 2개의 층의 녹색 아이언으로 만들어진 건물입니다. 층의 무게가 1000 kg 로 바나의 축제에서 연주된다.

- Nha Bia (비석동): 신성한 건축물을 설립한 사름들을 기록한 장소이다.

- 구층의 탑은 한자말에 의하여 Linh Phong Bao Thap (링 평 바어 탑)라는 말이 있다. 층마다 사방에 동서남북 쪽을 향한 석가모니불상을 붙인 사진이 있다.

- Chua Bac (북사원): 북쪽 방식에 의하여 전부 목제로 건설되어서 이곳은 린응사와 같이 존재한다.

- Tru Vu Dai (주 부 다이): 여기는 실제로 관광객의 휴게소이며 차도 및 채식요리를 제공한다./.



Phụ lục IX

BÀ THUYẾT MINH VỀ KHU DU LỊCH BÀ NÀ HILLS - TIỀNG TRUNG QUỐC

(Ban hành kèm theo Công văn số 378 /SDL-QLLH ngày 24/3/2019
của Sở Du lịch thành phố Đà Nẵng)

巴拿山旅游区离岷港市中心以西南约二十五公里。坐落于岷港市和荣县和宁社安山村的山脉顶端，海拔 1487 米。

I. 名字的由来

以多年建设后的著名胜地，巴拿山是太阳集团最大的品牌，以起伏环保山丘上充满骄傲的钟花樱桃之象征，作为一个巨大旅游区的亮点。

巴拿山是法国殖民 1923 年出现在地图上的一个名称，对这个胜地有了许多不同的解释。许多人认为：

- 据说当法国人探勘这个度假村的时候，他们看到山脚下四周“香蕉树”苍翠茂盛，故将这个地方起名为“香蕉山”，法文又名“Banana 山”，越南人逐渐读成了巴拿。然而，这种解释仅是一个有趣的假设，完全不正确。

- 基于占族人的依据，因为从前自海运岭南部的土地是他们的土地。这个民族遵循的是母系氏族社会的制度，崇拜 Thien Y Ana Ponaga 女神或 Ponaga，他们相信她凌驾在这座山上，故叫做 Ponaga 山，后来逐渐读成了巴拿。

- 根据巴拿山脚下人们的解释，“之所以旧时巴拿名为三拿，是因为山脚下有三块大片土地：上拿 - 中拿 - 下拿，由于周围的耕地非常稀少，被我的祖辈开垦种植。这座山的顶部名为主山，因为这是这里最高的一座山，逐渐叫做巴拿山”。

此外，还有许多其他的解释，但无论如何解释，巴拿胜地亦是由我们多代人起名，逐渐形成至今。巴拿 - 梦泉，巴拿 - 主山，现在是巴拿山。

II. 形成和发展的历史过程

这片土地在 100 多年前法国人曾经探勘并在这座山上投资建设。根据历史记载资料，在 1900 年的时候，法国东洋总督保罗杜美 (Paul Doumer) 欲如大叻般寻求一个类似的地方来建设疗养度假村，为法国官员、士兵和军官治病。后来，这项艰巨的任务交给名为 Debay 的海军陆战队大尉直接指挥寻求。

收到任务后，他花费了很多年的时间和很大的精力来寻求。直到 1901 年 4 月，他才找到“主山”，这是一座地形相当平坦、温带半干旱气候、凉爽宜人的高山。他认为这是能够满足总督的愿望建设度假村的理想

土地。1912 年，巴拿山变成具有林业厅的森林保护区，便于对这座山脉做了更多的研究。

第一次世界大战（1914-1918）之后，法国人加紧建造巴拿度假村。1919 年后，为官员、官员和法国移民投资建设巴拿度假村和商业投资创造出有利条件。有 36 个投资者的 39 块土地已经获得建设许可，集群均匀分布。

有一条古文记载：“轿夫将一批批游客从山脚抬上山顶都没出汗”，从山脚往山顶的时间是 5 到 6 个小时，当时，抬轿子和吊床等服务非常发达。山顶上几乎具备所有服务，如：酒店、餐厅、电影院、酒窖、网球场、邮局、医院、教堂，大小型工程继续建设直到 1944 年完全停止。据统计，与当时建筑物相比，被评价为非常现代、豪华和装备齐全的酒店建筑物大约有 240 个被投入使用。当时，巴拿山被视为是越南中部法国官员、士兵和殖民非常重要的度假小镇，吸引了印度支那各地的游客。1945 年，遭到战争破坏，故别墅工程遭到破损和多年荒废。

1945 年，越盟接管了巴拿。但 1946 年，法国人却第二次入侵越南。当地周围人民按照越盟总部的命令，实行“焦土抗战、杀光、烧光、抢光”的政策，进行毁灭了法国人在巴拿以及许多其他地方遗存的建筑物。巴拿成为平地，并开始沉浸入近半个世纪的遗忘之中。

1998 年初，岘港市人民委员会决定唤醒巴拿，建设成为一个大型综合性生态旅游度假区。

一时荒废的森林

巴拿山现又登位

创建健康旅游区

古厝老路已复苏.....

他们以高度的决心来建造一条从山脚到山顶 15 公里长的血脉之路。为将建材运送到山顶 以建设基础设施 创造更有利条件。

在千难万苦中，需要有更多高度决心的人力资源，不要因巴拿的挑战而灰心丧志。各种建筑物如雨后春笋般出现，为充满生机和活力的越南人民的未来带来更多的力量和强烈的信念。

III. 创下闻名世界记录的缆车系统

- 第一线：梦泉 - 巴拿站有 22 个塔柱，94 个车厢，每小时可乘载 1500 名乘客。

+ 开通日期：2009/03/25

+ 拿到 2 项世界记录：即世界最长独线缆车系统为 5042.62 米；起点和终站高差为 1291 米世界最高缆车系统。

- 第二线： Debay 站 – Morin 站

+ 开通日期： 2009/07

+ 全长： 690 米， 17 个车厢

- 第三线： 仙发瀑布站– L’Indochine 站

+ 开通日期： 2013/03

+ 全长 5801 米； 有 25 个塔柱和 86 个车厢

+ 拿到 4 项世界记录： 世界现有缆车最长缆车系统为 5801 米； 起点和终站高差为 1291 米世界最高缆车系统； 世界电缆总长最长电缆系统为 11587 米， 世界电缆重量最重电缆系统为 141.24 吨。

- 第四线： 会安站 - 马赛站

+ 全长： 5262m

+ 每小时可乘载 3000 名乘客

- 第五线： Bordeaux 站 – Louvre 站

+ 全长： 673 米， 每小时可乘载 4000 名乘客

IV. 巴拿山的主要旅游区

1. 巴拿山浪漫爱情花园（ Le Jardin D’Amour ）（ 亦称巴拿 ByNight ）：

该区域的建筑物包括： 登山列车、 浪漫爱情花园（ Le Jardin D’Amour ）、 DeBay 百年酒窖、 灵应寺、 本师释迦佛像及婆庙。

a) 登山列车和浪漫爱情花园：

- 登山列车全长为 400 米。 这是第一次出现在越南的旅游缆车系统， 由瑞士缆车著名制造商格拉文达（ Garaventa ）制造和指导安装和运行。 该缆车系统由 2 各倾斜车厢组成， 在 2 条平行线和支撑轨道及绞车系统的铁路上运行。 这两个车厢永久固定在下方的钢缆， 并由山顶（ 终站 ）的滑轮拉动。 旅程的平均速度为 5 米/秒。 每个车厢每小时可乘载 1600 名乘客。 登山列车安全性能优异， 能够在任何天气条件下良好运行。

巴拿 - By Night 登山列车取代了现有转运车类型， 改善等待状况， 缩短运输时间和距离。 体验这次独特的游程， 从 D’Amour 站到 Le Jardin 站， 游客可以欣赏巴拿“ 仙境 ”四周重重叠叠、 五彩缤纷的云朵。

- 浪漫爱情花园包括 9 个园区： 葡萄园、 鸳鸯园、 秘密园、 思维园、 神秘园、 记忆园、 地堂园、 梦泉园、 圣园， 总面积为 8206m²； 以精致的欧洲风格设计， 隐藏着世界各地许多花种的含义， 带来了古老、 浪漫和丰富意象的空间。 每个园区具有关于爱情的不同情感程度， 因此， 凡是走进浪

漫爱情花园的游客，是不容忽视这些特色的花园，难以忘怀的经历。每个园区具有自己的故事，地堂园中赫利乌斯（Helios）太阳神儿子马车的故事，及其灵感来源于神秘园中具有雅典和希腊陡峭山丘之神的奥林匹亚山顶图案的一排排华丽的柱子。当迷入神秘园中世界上最大树墙的花海大迷宫之中，游客无不感到惊讶。

b) De Bay 百年酒窖：在 1919 年至 1938 年期间，为满足法国官员、军官、商人和越南富裕阶层的度假需求而建设数百栋别墅、医院、邮局和银行的同时，法国人在 1923 年已进行建设这个酒窖。酒窖建设的基本目的是用作储存各种美酒的场所，特别是法国人从故国带来的葡萄酒。

这是在越南非常独特的建筑物，因为酒窖在欧洲相当普遍，但在我国很罕见。尤其是，欧洲的酒窖一般挖地深处，而这里的酒窖挖穿山腹。酒窖从入口到出口的总长度约为 100 米，高 2.5 米，宽 2 米，里面有酒窖、酒吧、壁炉和大堂。酒窖墙由山石及糖与山苍树脂-岷港广南地区常见的树种的混合砂浆建成。酒窖天花板为弓形，展现了浓郁的法式建筑风格。此外，弓形有助于形成酒窖稳固性的结构。这就是为什么近 100 年来，过去数百座宏伟壮观的别墅现在只是废墟而已，但酒窖仍然随着时间的流逝、大自然的残酷、战争期间炸弹的破坏而长存，是巴拿山唯一一座完好无损的法式建筑。

在这个小小的石龕中是法国人储存从故国带来葡萄酒的地方，葡萄酒被视为国魂国醉，并是法国人骄傲的一种产品。该酒窖呈弓形，以形成稳固性的结构。酒窖里面的温度，包括该酒窖的温度在内，常年保持在 16-20℃ 之间。这是储存各种葡萄酒的理想温度。目前，酒窖里面如此石龕般共有 14 个，其中有 9 个小石龕和 5 个大石龕，这每个石龕都有它自己的主人。他们是巴拿山别墅或酒店的业主。一些曾经在巴拿山为法国人工作的老年人追述：法国人在这些石龕中储存葡萄酒，并在节日准备葡萄酒来款待客人。

之所以近 100 年前 越南人几乎没有涉足的机会，是因为这是官员、法国军队高级军官、法国商人和少数与法国有着密切关系的越南富裕人等上流阶层的地方。这是法国人聚会、交流和组织晚宴、舞会和节日的地方。在寒冷冬天的日子，这里还有供暖的壁炉。随着在越南的法国人于 1945 年的离开，巴拿已陷入遗忘，酒窖亦遭遇同样的命运。它已经被荒废了很长一段时间，该地区已被炸弹爆破。幸运的是，随着岷港市的发展，巴拿已经复苏，酒窖亦得到复制。

c) 灵应寺：位于巴拿山生态旅游区的巴拿峰顶，海拔近 1500 米，灵应寺于 2004 年 03 月 05 日落成。该寺的建筑类似于三胎寺的建筑，宽阔的院子里布满石头，前面有一棵非常独特的松树，越南红皮书中的 03 叶松树。

特别是，该寺有一尊庄严雄伟 27 米高本师白色石头佛像（释迦佛台）。岷港市阳光明媚的日子里，可以看到这座白色石头雕像矗立在著名巴拿山旅游区的绿色背景上。

该寺属于北宗派。关于建筑和崇拜，巴拿灵应寺类似于五行山灵应寺，并由同一位和尚住持。五行山灵应寺住持的释善愿上座举办了建造巴拿灵应寺和释迦佛台隆重的奠基典礼。

当游客欣赏亚洲最大的禅意释迦牟尼佛像时，疲劳的感觉似乎消失了。在高山上建设的灵应寺极为神圣，该寺的精致建筑特征使禅门气氛更加清静，令参观寺景的人心更加优雅和舒适。

d) 婆庙：

相传说，当巴拿仍然狂野，森林居民稀疏，在民间文化中还流传着“一怕巴拿虎，二怕福酒鬼”这话。因此，人们经常崇拜神灵和诸位“祖母”（婆婆们）来祈求和平吉祥的生活。法国医生 Albert Sallet 的材料还表示，这位祖母是人们常叫“圣母”的善女子，而人人都很尊敬她。

甚至法国统治官当时来开阔巴拿 - 主山土地也十分尊重关于圣母的传说。自 1931 年他们为圣母婆婆建了一座敬拜她的圣地。在石碑上刻明法国特使 La Borde 和特工 Spick 的名字。婆庙由此而生....

在战争期间，婆庙并不被摧毁。巴拿森林居民特别尊重和维护婆庙。目前，婆庙被重建改造，并成为朝圣者祈求好运和平安的一站。

e) 金桥

在离开 HOI AN-MARSEILLE4 号缆车后，游客将立即在悬崖上遇到金桥的形象，雄伟但在巴纳山上同样富有诗意。它建于 2017 年 7 月，并于 2018 年 4 月完工。金桥长 148.6 米，包括 8 个跨度，最长跨度为 21 米。3m 宽的桥面，以球形材料是 5cm 厚的木材，金色的不锈钢栏杆。金桥位于海拔 1414 米的高度，设计有两只佛手支撑着。可以说，这是探索的地方，前来 BA NA 不可忽略的景点。

2. 巴拿山旅游区：巴拿山旅游区是一个区域中心，设有餐厅、酒店、欧洲广场和室内的梦幻游乐园（Fantasy Park）

a) 梦幻游乐园（Fantasy Park）：梦幻游乐园（Fantasy Park）建于巴拿山峰顶，海拔 1400 多米，宽 21000m²。作为亚洲最大的室内游乐园之一，梦幻游乐园是巴拿山旅游区的骄傲和现代化设备投资最大的项目。建筑风格就像一座古老的楼阁般，及其设计灵感来源于法国作家儒勒·凡尔纳（Jules Verne）的两部著名小说“地心冒险”和“海底两万里”。游乐区于 2011 年 6 月投入运营，迎来了数十万次游客。来到游乐园，游客可以体验自己，享受刺激极其有趣之旅和惊险游戏。

梦幻游乐园从上到下分为 3 层。每层楼的游戏带来不同的娱乐体验：B1 楼“冒险游戏”，B2 楼“有趣冒险”，B3 楼“神秘世界”。

梦幻游乐园是集合独特游戏之处，并创下越南许多记录：

1. 巴拿山梦幻游乐园是越南最大的室内游乐区，面积 21000m²，海拔 1400 米。

2. 越南最大的室内碰碰车地板，近 600m²。

3. 越南第一个具备 3 个电影院：3D 360、4D、5D 的游乐区。

4. 越南第一个拥有侏罗纪到现代的各种恐龙的恐龙公园

5. 越南室内最高的自由落塔和旋转塔，29 米。

6. 越南最高的人造山墙，21 米。

b) 蜡像馆：是越南唯一和第一家蜡像馆。是一个供游客前来与世界著名明星会面 并有机会跟偶像拍照的地方。蜡像按照与真人 1:1 比例制成，从皮肤色素沉着 到胡须、头发、眼色等都像真人般。

蜡像馆里面按照每个区域 而设计和装饰得非常独特和精致，以匹配世界电影、政治、体育、音乐等领域许多印象深刻的 41 位著名人物的特点。此外，设有一个重新呈现如何完成一尊完整雕像过程的房间。

c) 餐厅和酒店系统：

- Morin 酒店：三星级酒店，拥有 59 间客房，按照法式建筑风格建造。

- Debay 酒店：按照法国 19 世纪的建筑风格设计，Debay 酒店共有 2 层楼，设有 21 间客房。

- 法国村庄：巴拿山的法国村庄将于今年春节期间正式投入运营 Ibis 和 Mecure，包括四星级餐厅和酒店系统。

按照旺季和淡季计价，巴拿山的酒店房价目前 680.000 越南盾至 1.270.000 越南盾。旺季含周五、周六和节日。淡季自周日至周四。

- Club 餐厅：设有 3 个餐厅：莲花、兰花和玫瑰花，供应越南自助餐，共有 68 道菜，价格为 180.000 越南盾/人。

- Morin 餐厅：位于 Morin 站的 3 楼和 4 楼，以套餐菜单的形式服务。价格：180.000 越南盾至 300.000 越南盾/套。

- Kavkaz 餐厅：位于 Du Dome 广场的右边，供应俄罗斯美食的烧烤菜肴。

- Du Dome 广场美食空间：位于 Du Dome 广场的左边，供应山羊肉、烤乳猪等优质菜肴。

在淡季，Kavkaz 餐厅和 Du Dome 广场美食区将移至 Morin 餐厅。

3. 巴拿主山旅游区：是一个文化信仰空间，包括：灵慈岭圣母圣殿、凌峰宝塔、钟楼、石碑展览区、北寺和遮雨茶馆等景点。

- 灵慈岭圣母圣殿：是礼拜巴拿山圣母的场所。坐落于主山最高处，海拔 1487 米。灵慈岭圣母圣殿是天地交合，阴阳汇聚，适合来到巴拿山朝圣者的一站。来到这里的游客们还感到宁静风景，放松提神，摆脱一切忧郁不安。

- 钟楼：这是一座有两层楼，由绿楠木建成的建筑物。有一个重达一吨的青铜钟，钟声在巴拿的节日会被敲响。

- 石碑展览区：是一个记录那些建立这个信仰文化空间者的功德的场所。

- 九层塔，汉越名为“凌峰宝塔”，设计有九层，每层四面配着释迦牟尼白色石头佛像转向东南西北四个方向。

- 北寺：是北方典型的宝塔建筑，整体由林木建成。这是一座与灵应寺平行共存的寺庙。

- 遮雨茶馆：其实，这是来客的停留站。这里游客可以享受茶道和素食。/ 